

PHÁ VỠ SỰ ĐE DỌA

Mục sư John Bevere trình bày nguồn gốc của sự đe dọa, thách thức các bạn phá vỡ sự kìm kẹp sợ hãi đó, và dạy các bạn khai phóng những ân tứ của Đức Chúa Trời và thiết lập sự cai trị của Ngài trong đời sống các bạn.

Đừng để sự sợ hãi kìm giữ các bạn! Hãy buông tha mình khỏi sự ngã lòng, tuyệt vọng, và bất an và bước đi trong sự dạn dĩ mới và tin quyết nơi quyền năng của Đức Chúa Giê-sus Christ. Hãy trở thành một chiến sĩ can trường là người sẽ mang những chiến thắng trong sức mạnh của Đức Chúa Trời.

1. Vị trí của Uy quyền	1
2. Chuyển Giao Ân Tứ	7
3. Linh của sự Đe dọa	15
4. Linh của sự Đe dọa II	23
5. Nhen lại Ân tứ - Quyền năng	27
6. Nhen lại Ân tứ - Yêu thương	33
7. Nhen lại Ân tứ - Tâm Trí Lành mạnh	39
8. Tiến Lên	43

PHÁ VỠ SỰ ĐE DỌA

Bài 1: Vị Trí Uy quyền của Bạn

John Bevere

GIỚI THIỆU

Môn học này nói về Phá Vỡ sự Đe Dọa. Đe dọa là ma quỷ, nó là một linh. Mục sư John đã chiến đấu với quỷ này trong nhiều năm, ông đã không hiểu và không hiểu mình đang chiến đấu với điều gì. Nhờ sự khám phá về điều này, các bạn sẽ được giải cứu. Nhiều lời chứng phát xuất từ việc học những loạt bài này. Những lời chứng đó sẽ làm các bạn rơi nước mắt. Chúng tôi tin rằng điều đó sẽ xảy ra cho bất cứ người nào theo học qua những loạt bài này.

Từ năm 1995, khi mục sư John viết cuốn sách về đề tài này, ông cảm nhận trong tâm linh mình về sự khẩn cấp cho sứ điệp này. Ông còn cảm thấy đây là lúc cần dạy về sứ điệp này hơn trước đây. Vợ ông là bà Lisa giúp ông hiệu đính cuốn sách này, và bà nói rằng khi bà đánh máy và hiệu đính cuốn sách thì quyền năng của Đức Chúa Trời ở trên những ngón tay bà, và bà chưa từng có kinh nghiệm như thế trong bất kỳ sách nào khác mà bà đã viết trước đây vì Đức Chúa Trời đang làm việc mạnh mẽ trên bà. Vào một buổi sáng khi mục sư John ở trong văn phòng, còn rất sớm để viết cuốn sách. Ông vừa viết một chút, thì sự hiện diện của Đức Chúa Trời ở trong văn phòng. Thánh linh Đức Thánh Linh giáng xuống, ông nháy ra khỏi ghế và bắt đầu nói lời tiên tri về điều Đức Chúa Trời ban cho sứ điệp này. Đây là lời Chúa phán:

“Hỡi con, có nhiều người được gọi vào đạo quân tín hữu của ngày cuối cùng nhưng họ bị linh đe dọa trói buộc. Họ có lòng với Đức Chúa Trời và con người, Tuy nhiên, giống như Ghê-đê-ôn thời xưa, họ bị làm phu tù của sự sợ hãi loài người. Ân tứ ta đã đặt trong họ đã ngủ quên, Ta sẽ xúc dầu cho sứ điệp của sách này để giải cứu vô số con người và họ sẽ bước ra vâng lời Ta cách không sợ hãi. Họ sẽ là những chiến sĩ can trường và sẽ mang lại những chiến thắng lớn bằng sức lực của Đức Chúa Trời của họ”.

Trở về cuối thập niên 1980, mục sư John làm việc cho một mục vụ rất lớn, có vài trăm nhân sự. Lúc bấy giờ Đức Chúa Trời sai một sứ giả đến nói với mục sư John lời tiên tri này:

“Xin nói với ông John nếu ông ta không bước đi trong uy quyền mà Đức Chúa Trời ban cho, có người nào đó sẽ lấy khỏi ông ta điều đó, và sẽ dùng điều đó để chống lại ông ta”.

Lời này đập mạnh vào mục sư John chẳng khác gì một đồng gạch lớn đổ xuống trên ông! Ông biết rằng đó là những lời chân thật từ thiên đàng. Tuy nhiên, sự hiểu biết về những gì Đức Chúa Trời phán không đến với ông lập tức đâu.

SỨ ĐIỆP NÀY ĐẾN NHƯ THẾ NÀO

Sau đó chẳng bao lâu mục sư John và bà Lisa bắt đầu là Sứ Giả Quốc tế, họ thường xuyên di chuyển, và tổ chức buổi nhóm ở vùng Trung Tây của Nước Mỹ. Đức Chúa Trời bày tỏ cách mạnh mẽ đến nỗi họ cứ tiếp tục những buổi nhóm mỗi đêm và chấm dứt 21 buổi nhóm. Người ta lái xe từ 90 dặm chung quanh đó để đến những buổi nhóm này. Mỗi buổi nhóm tòa nhà đều chật ních người, có nhiều người đứng quanh những bức tường, dường như Đức Chúa Trời đang đóng trại trong nhà thờ. Nhiều người được chữa lành, có một thầy phù thủy của phong trào Thời đại Mới đến buổi nhóm, ông ta được giải cứu và ngày nay vẫn còn ủng hộ mục vụ của họ. Thật lạ lùng khi Đức Chúa Trời làm việc. Mỗi đêm mục sư John đứng lên và giảng, giống như một tấm mền giảng xuống trên ông. ân tứ của Đức Chúa Trời trong ông sống dậy. và ông rao giảng như một người đồng sĩ! Lời Đức Chúa Trời bắn ra giống như cây súng máy!

Họ đang ở tuần thứ hai, và mục sư John giảng theo cách tiên tri. Giảng theo cách tiên tri có nghĩa là bạn chẳng biết sẽ nói những gì tiếp theo, bạn chỉ nói như người nói ra sấm ngôn của Đức Chúa Trời. Mục sư John đang giảng và chẳng suy nghĩ về những gì ông đang làm, ông quay người lại và chỉ tay về phía tòa giảng và nói, “Có người phạm tội trên tòa giảng này, nếu bạn không ăn năn, Đức Chúa Trời sẽ chỉ ra!” Thành linh tâm trí của ông bị cái gì đó đá vào và ông suy nghĩ, Mình vừa mới làm gì? Vậy ông tiếp tục giảng.

Vào tuần lễ thứ ba, mục sư John ở trong tình trạng giảng theo cách tiên tri trở lại. Ông đang đứng phía dưới nền nhà, giảng chậm lại, thành linh, thậm chí ông không suy nghĩ, ông quay lưng lại và nói, “Có người phạm tội trên tòa giảng này, nếu bạn không ăn năn, Đức Chúa Trời sẽ chỉ ra và bạn sẽ bị loại trừ!” Thành linh mục sư John nghĩ, Chà, có gì xảy ra ở đây. Tối hôm sau, khi mục sư John bước vào văn phòng của mục sư sở tại, ông ta ở đó. Một trong những trưởng lão trẻ tuổi bước vào và nói, “Thưa mục sư, ban thờ phượng hơi bị ngã lòng tối nay”. Anh ta nhìn vào mục sư John và nói, “Thưa ông, lạ nghĩ rằng ông hơi cứng rắn với họ cách công khai. Họ cảm nhận rằng nếu có người phạm tội ở trên tòa giảng thì ông nên đến với người đó và nói chuyện với họ cách riêng tư”.

Ngay lúc bấy giờ mục sư John không nhận ra điều đó, nhưng có một linh của sự đe dọa ở đằng sau lời nói do một trong những người ở trên tòa giảng. Khi người đàn ông nói như vậy, thành linh có những tư tưởng bắt đầu tấn công vào tâm trí mục sư John. Ông bắt đầu suy nghĩ, “John, tại sao ông phải làm điều đó? Tại sao ông không thể chỉ dạy Kinh Thánh? Tại sao ông phải quay lại tòa giảng và nói có người phạm tội ở trên tòa giảng? Giả sử không có ai phạm tội trên tòa giảng; mọi người sẽ nhìn vào người khác và suy nghĩ, Ai là người đó và họ đã làm gì? Hoặc nếu có người phạm tội trên tòa giảng và chưa bao giờ bị khám phá? Người ta vẫn đi để xem người khác và đi. Tôi ngạc nhiên, nếu đó là ông và ông đã làm gì? Ông sẽ tạo ra càng nhiều nan đề hơn là những điều tốt mà Đức Chúa Trời đã làm. Ông đã phá hỏng những gì Đức Chúa Trời đã làm. Tại sao ông làm những gì lỗi bịch như thế?” Những tư tưởng này tấn công vào tâm trí của mục sư giống như cây súng máy.

Thành linh những tư tưởng này bị giọng nói của mục sư sở tại ngắt đoạn. Mục sư ấy nói, “Xin chúng ta cầu nguyện và mọi người hãy rời tòa giảng. Khi mục sư John bước lên tòa giảng, ông nghĩ, “Có điều gì đó đã thay đổi. Không khí có khác hơn. Đêm đó ông không được xúc dầu để giảng, không có tư tưởng nào để giảng, không có gì cả! Cho đến lúc ấy mục sư John giảng bằng cách tiên tri theo như Đức Chúa Trời ban cho ông sứ điệp, và bây giờ ông không có gì cả. Ông bắt đầu cầu nguyện – vẫn không có gì cả. Ông dạy một sứ điệp từ sách Thi thiên mà ông đã dạy từ nhiều năm về trước. Thời gian kéo dài 35 phút và rất hãi hùng. Trong thời gian ông nói về sứ điệp, ông cứ suy nghĩ, “Đây là sự ghê tởm”. Ông kết thúc buổi nhóm sau 35 phút sớm nhất của 21 buổi nhóm – và ông về nhà giận dữ Đức Chúa Trời. Mục sư John suy nghĩ, “Lạy Đức Chúa Trời, sao Ngài không bày tỏ? Điều này thật kinh khủng! Tối mai sẽ không có ai đến nhóm đâu! Thật vậy, con không muốn trở lại buổi nhóm tối mai đâu!”

Buổi nhóm tối hôm sau lại càng tệ hại hơn tối hôm sau. Không có gì để giảng, không có sự xúc dầu. Sau bảy phút, mục sư John nói, “Dừng lại!” Ông làm cho cả Hội thánh ngạc nhiên, ông đánh thức họ dậy. Toàn thể nơi

nhóm đó, đầy chật cứng người – nhìn chằm vào ông. Ông nói, “Có gì sai trật ở đây. Đã có gì sai trật từ tối qua mà tôi không biết điều gì, nhưng tôi cần phải tìm ra. Tôi muốn mọi người trong Hội thánh này muốn biết cách cầu nguyện, mời mọi người đứng lên và bắt đầu cầu nguyện”. Toàn thể hội chúng đứng dậy và cầu nguyện lớn tiếng. Mục sư John cũng cầu nguyện, đang khi ông cầu nguyện thì Đức Thánh Linh nói với ông, “Hỡi con, con đang bị, những người ở trên tòa giảng đe dọa con. Vì điều này làm cho ân tứ của Đức Chúa Trời trên đời sống của con bị ngủ quên. Hãy phá vỡ sự đe dọa này và giảng những gì Ta sẽ cho con giảng”. Thành linh trong hai phút, Đức Chúa Trời bày tỏ cho mục sư John những câu Kinh Thánh trong toàn cuốn Kinh Thánh về những người đã bị sự đe dọa và ở dưới sự đe dọa, thế nào họ chẳng bao giờ hoàn tất thiên mệnh của họ trong Đức Chúa Trời và có những người khác cũng ở dưới sự đe dọa, họ phá vỡ hoàn toàn điều đó và hoàn tất ý muốn của Đức Chúa Trời trên đời sống họ. Toàn thể loạt bài “Phá Vỡ sự Đe Dọa” đến từ hai phút này. Mục sư John phá vỡ sự đe dọa ấy ngay tại chỗ, ông đứng dậy và giảng những gì Đức Chúa Trời bày tỏ trong hai phút trong đêm đó. Khi ông đã làm điều đó, 75 phần trăm số người trong hội trường chạy lên phía trước. Đây là buổi nhóm lớn nhất trong 21 buổi nhóm vì mỗi người đều được giải cứu khỏi sự đe dọa.

Khoảng một tuần sau, một trong những người nhạc sĩ của ban thờ phượng, sau mỗi buổi nhóm anh ta đi ra quán bar và say rượu. Họ gặp ông ta, và ông ta rời khỏi nhà thờ. Một trong những ca sĩ trên tòa giảng đã phạm tội ngoại tình với một cô gái trong hội chúng. Cô ta tiến lên và xưng tội, khi hội chúng gặp gỡ anh này, anh ta xưng tội và được phục hồi. Nhưng nan đề lớn là người trưởng ban thờ phượng phạm tội ngoại tình. Một tháng sau đó, anh ta rời khỏi Hội thánh, đem đi một phần năm hội chúng, anh ta chấm dứt cuộc hôn nhân của mình, và sống với cô gái mà anh ta phạm tội ngoại tình. Sau hai tháng mục sư sở tại gọi điện cho mục sư John và nói, “Đây là điều khó khăn nhất của hội thánh mà tôi từng trải qua”. Mục sư John trở lại hội thánh này thêm ba lần nữa, và nơi nhóm đã lên đỉnh cao của tinh thần thuộc linh, và sự thờ phượng của họ. Mục sư sở tại nói, “Mục sư John, đây là điều lớn nhất đã xảy ra cho hội thánh này”.

DÀN BÀI BÀI HỌC

I. LINH CỦA SỰ ĐE DỌA SẼ KHIẾN CHO NHỮNG AN TỨ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRONG ĐỜI SỐNG TÍN HỮU BỊ NGỦ QUÊN

A. Mỗi cá nhân tín hữu đã được ban cho một nơi ở trong Thánh Linh.

1. Với nơi ở đó có uy quyền kèm theo.
2. Kẻ thù rất muốn uy quyền đó.
3. Nơi ở đó mang theo cả ân tứ, khả năng và uy quyền, nhưng đặc biệt là uy quyền mà kẻ thù muốn theo đuổi.
4. Những ví dụ trong Kinh Thánh trong Thi thiên 91:1 nói, “Ngươi ở nơi nào ở nơi”
5. Các bạn không được mời đến thăm viếng nơi ở có uy quyền này, các bạn được kêu gọi đến ở tại đây.
6. Thi thiên 18:19 nói, “Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi” – đó không phải là nơi các bạn có thể bị trượt hoặc bị rơi xuống.
7. Ê-phê-sô 2:6, “và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Giê-sus Christ”
8. Nói theo nghĩa đen, tín hữu chiếm hữu một nơi trong Thánh Linh. Chúng ta phải biết nơi ấy. Chúng ta phải hoạt động trong nơi ấy, và nếu chúng ta không biết vị trí của mình, thì chúng ta không thể hoạt động hiệu quả trong thân thể Đấng Christ
9. Vị trí này và uy quyền kèm theo có thể bị đánh mất hoặc bị đánh cắp.

B. Cách thứ nhất mà uy quyền có thể bị đánh cắp là qua sự phạm tội.

1. Công vụ 1:20 nói, “Chỗ ở của nó” – “Giu-đa” – “bị hoang vu và không ai ở đó.”
2. Giu-đa đã mất chỗ ở vì có phạm tội.

3. Sau-lơ bị mất ngai vàng vì có phạm tội.
4. A-đam và Ê-va bị mất sự cai trị vì có phạm tội.
 - a. Ê-va bị lừa dối
 - b. A-đam tự nguyện không vâng lời cách rõ ràng.
5. Đức Chúa Trời đặt A-đam và Ê-va trong vườn. Ngài đặt họ trong vườn để quản trị trên mọi vật trên quả đất này. Mọi loài súc vật, cây cối, rau cỏ, thời tiết – ông ta được Đức Chúa Trời ban cho sự quản trị.
6. Điều gì xảy ra khi A-đam không vâng lời? Trước khi sa ngã, không có động đất, không có lốc xoáy, không có thiên tai, không có dịch lệ, không có bệnh tật, không có sự bất hòa, không có ám sát, không có đình công. Điều gì xảy ra khi A-đam sa ngã? Kẻ thù đã chiếm vị trí của uy quyền của ông và mọi sự dưới quyền của A-đam đều sa ngã.
 - a. Đó là lúc con rắn bắt đầu cắn con người và giết họ
 - b. Sự tử ăn thịt loài vật thay vì ăn cỏ.
 - c. Đây là lúc đình công bước vào, đây là lúc ám sát bước vào, đây là lúc ghen ghét bước vào.
 - d. Đây là lúc gió lốc bắt đầu xuất hiện và đây là lúc thiên tai bắt đầu bước vào.
 - e. Tất cả bắt đầu từ sự sa ngã.
 - f. Đức Chúa Trời đã ban cho loài người quả đất và nói, “Các ngươi cai trị và quản trị quả đất!” Ngài đã cho chúng ta thuê nó 6,000 năm.
 - g. Đó là lý do phải có một người chuộc lại chúng ta! Đức Chúa Trời không thể chuộc chúng ta được!

C. Uy quyền của Con người và Con người Làm Mất Uy quyền đó như thế nào

1. Đức Chúa Trời đã ban cho con người trái đất! Đó là lý do Đức Chúa Giê-sus phải trở thành con người do một nữ đồng trinh sinh ra. Tại sao? Vì Ngài không thể có bản chất tội lỗi do A-đam truyền lại.
2. A-đam từ bỏ vị trí ấy. Đức Chúa Giê-sus phải do một trinh nữ sinh. Cha Ngài phải là Đức Thánh Linh để Ngài là 100 phần trăm con người và 100 phần trăm Đức Chúa Trời.
3. Ngài được thoát khỏi sự rửa sả ấy. Nhưng lấy hình con người – đó là lý do Chúa Giê-sus luôn luôn ngụ ý Ngài là “Con Người”
4. Nếu các bạn xem Lu-ca đoạn 4 khi ma qui đưa Chúa Giê-sus lên núi cao, ma qui nói, “Ta sẽ cho ngươi tất cả uy quyền và sự vinh hiển của nó, vì nó đã được giao lại cho ta, và ta sẽ cho người nào mà ta muốn”
5. Những uy quyền được giao cho Lu-xi-phe khi nào? Trong vườn khi A-đam phạm tội.
6. Rô-ma 8:20 nói, “Vì muôn vật bị bắt phục sự hư không, chẳng tự ý mình”. Đức Chúa Trời đã giao cho A-đam vị trí uy quyền trên muôn vật, nhưng A-đam lại giao muôn vật cho một con quỉ gian ác.

D. Đức Chúa Giê-sus chuộc lại Uy quyền của Con người như thế nào

1. Đức Chúa Giê-sus lấy lại uy quyền tại Thập tự giá, lấy lại chìa khóa của sự chết và âm phủ.
2. Trước khi Chúa Giê-sus về trời Ngài đã nói, “Hết thảy quyền phép trên trời dưới đất”. Chúa Giê-sus nói, “Ta đã có uy quyền ở trên trời, nhưng bây giờ ta có uy quyền ở trên đất”.
3. Đó là lý do Kinh Thánh nói có một Đấng trung bảo giữa Đức Chúa Trời và loài người – Con Người, Đức Chúa Giê-sus Christ. Ngài đã lấy lại! Ngài phán, “Tất cả uy quyền – Ta lấy nó lại!
4. Đức Chúa Giê-sus nói với môn đệ của Ngài, “Tất cả uy quyền trên trời dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi!
5. Hãy chú ý về việc Ngài liên kết chúng ta với tất cả uy quyền đã được giao cho Ngài. Tại sao Ngài làm như vậy?

E. Chúng ta Cần Đánh giá cao Uy quyền mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã Lấy Lại

1. Phao-lô đã cầu nguyện để chúng ta có thể biết—trong Ê-phê-sô 1:19-20—quyền vô hạn của Ngài đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngai bên hữu mình tại các nơi trên trời.
2. Các bạn có chú ý về số nhiều ở đây không? Đó không phải “Ngài được đặt tại một nơi trên trời”, mà Ngài được đặt tại các nơi trên trời?”
3. Vì trong Ê-phê-sô 2:1,6 nói rằng, “Còn anh em đã chết vì làm lỗi và tội ác mình ..Và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngai trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ”.
4. Chúng ta được ngai với Ngài trong linh ở những nơi trên trời. Những nơi trên trời là ở đâu? Phao-lô cho chúng ta câu trả lời trong Ê-phê-sô 1:21, “cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thể lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra”
5. Điều này bao gồm bệnh ung thư, bệnh HIV, bao gồm tất cả bệnh STD, bao gồm động đất, bao gồm gió lốc, thậm chí bao gồm người loài vật, những hầu hết mọi sự, bao gồm cả mỗi qui sứ!
6. Những nơi ở trên trời này ở đâu? Ê-phê-sô 1:21, “Cao hơn hết” – không phải cao chút ít, khi Đức Chúa Trời nói “xa”, Ngài không phóng đại, Ngài muốn nói “trên xa rất xa”.

F. Liên kết Uy quyền với sự Đe dọa

1. Nếu người ta chỉ biết họ ở đâu trong Đấng Christ, họ sẽ không còn ở dưới sự đe dọa!
2. Giống như Sa-tan làm với A-đam ở trong vườn, bây giờ nó tìm cách lấy lại uy quyền mà Đức Chúa Jê-sus tước đoạt khỏi nó.
3. Nếu Sa-tan có thể ăn cắp và làm cho tín hữu bỏ xuống uy quyền của họ, thì một lần nữa nó sẽ có uy quyền để điều hành quả đất này.
4. Đó là lý do Phao-lô nói rõ ràng trong Ê-phê-sô 4:27 rằng “Chớ để ma qui nhờn dịp.”

KẾT LUẬN

Có hai cách các bạn có thể mất vị trí uy quyền. #1) Qua sự phạm tội – do A-đam và Ê-va đã làm ;#2) Qua sự đe dọa – sau đây những gì chúng ta sẽ nói ở loạt bài học này.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận câu nói này của mục sư John: Theo nghĩa đen, tín hữu chiếm hữu một chỗ trong Thánh Linh. Chúng ta phải biết chỗ ở đó, chúng ta phải vận hành trong chỗ ở đó, và nếu chúng ta không biết vị trí đó, thì chúng ta không thể hoạt động chính xác trong thân thể Đấng Christ. Điều này, có ý nghĩa gì cho mỗi người trong nhóm?
2. Nếu Chúa Giê-sus có tất cả uy quyền, hãy thảo luận tại sao bạn nghĩ Hội thánh thường yếu kém trong thế giới.
3. Đọc Ê-phê-sô 1:15-23. Hãy cầu nguyện cho nhau sử dụng lời cầu nguyện này làm sự cơ bản cho mỗi người có sự khải thị về uy quyền của họ trong Đấng Christ.

TỰ HỌC

1. Đọc Thi thiên 91 và viết ra vài lời hứa trong đoạn văn đó cho những người được ở nơi kín đáo của Đấng Chí Cao.
2. Tìm hai trường hợp trong Kinh Thánh nơi ân tứ của con người bị ngu quên vì họ bị đe dọa.
3. Viết vài tên người (trong hội thánh hoặc trong xã hội) đã nổi tiếng về một ân tứ nhưng đã mất sự nổi bật vì có phạm tội. Hãy ghi ra vài tư tưởng mà bạn có thể học được và suy gẫm điều đó.

Phá vỡ sự Đe dọa

Bài 2: Chuyển Giao Những Ân tứ

John Bevere

DÀN BÀI BÀI HỌC

- I. BỐI CẢNH CỦA TI-MÔ-THÊ TRONG KINH THÁNH Ti-mô-thê THỨ NHẤT ĐOẠN 1
- A. Mẹ của Ti-mô-thê là người Do-thái còn cha ông là người Hi-lạp.
- B. Ti-mô-thê khởi đầu là người phụ tá đồng hành với Phao-lô và Si-la.
- C. Sau nhiều năm trung tín là phụ tá đồng hành, ông được thăng chức làm mục sư – hoặc sứ đồ – của hội thánh Ê-phê-sô
- D. Ngay thời điểm Ti-mô-thê là một giám mục tại Ê-phê-sô thì Phao-lô đã viết thư này cho ông
1. Xem - 2 Ti-mô-thê 2:1-6
- II. THƯ CỦA PHAO-LÔ GỬI CHO TIMÔ-THÊ
- A. Phao-lô nói Ti-mô-thê đã phục vụ Đức Chúa Trời với lương tâm trong sạch.
- B. Mục sư John tin rằng giữ cho lương tâm trong sạch là chìa khóa giữ cho chúng ta khỏi sa ngã vì:
1. Giây phút các bạn đi ngược lại với lương tâm của mình, thì các bạn đã chuyển hướng rồi.
 2. Khi lương tâm của các bạn bị chuyển hướng, các bạn sẽ khó nghe sự cáo trách của Đức Thánh Linh hành động trong lương tâm của họ.
 3. Khi các bạn không thể lắng nghe lương tâm của mình thì sự lừa dối bắt đầu bước vào.
- C. Phao-lô là một sứ đồ chân thật.
1. Những sứ đồ giả là những người nhìn thấy người ta là phương tiện để hoàn thành khái tượng của họ.
 2. Những sứ đồ chân thật nhìn thấy khái tượng của họ là phương tiện để phục vụ những người mà họ phục vụ và dẫn dắt
 3. Các bạn có thể cảm nhận tấm lòng chân thật của lời viết của Phao-lô. “Vì ta nhớ đến nước mắt con, muốn đến thăm con quá chừng, để được đầy lòng vui vẻ. Ta cũng nhớ đến đức tin thành thật của con, là đức tin trước đã ở trong Lô-ít, bà ngoại con, và trong Ô-nít, mẹ con, ta chắc rằng nay cũng ở trong con nữa”
 4. Hỡi những bậc làm cha, làm mẹ, làm ông bà nội, ông bà ngoại... hãy vui mừng lên vì đức tin thành thật của quý vị có thể chuyển giao xuống cho con cháu của mình.
- D. Những lời khuyên và sự xác nhận về Ti-mô-thê
1. Câu 6, “Vậy nên ta khuyên con hãy nhen ại ơn của Đức Chúa Trời ban cho, mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta.”
 2. Câu 5 Phao-lô nói gì? “Ta cũng nhớ đến đức tin thành thật của con,”—vì có đức tin thành thật thì cũng có đức tin không thành thật. Có bao nhiêu người trong các bạn biết những sứ đồ giả, tiên tri giả, giáo sư giả - mà Kinh Thánh cảnh cáo về họ?
 3. Ti-mô-thê không phải là một trong những người này. Ông ta là người thành thật của Đức Chúa Trời. Ông ta không phải là người giả dối, con người lười biếng, nhưng là một người của Đức Chúa Trời.
 4. Trong Phi-líp 2:19-22, Phao-lô viết “Vả, tôi mong rằng nhờ ơn Đức Chúa Jê-sus, kịp sai Timô-thê đến cùng anh em, để tới phiên tôi, tôi nghe tin anh em, mà được yên lòng. Thật vậy, tôi không có

ai như người đồng tình với tôi để thật lòng lo về việc anh em: ai nấy đều tìm lợi riêng của mình, chớ không tìm của Đức Chúa Jê-sus Christ. Nhưng anh em đã biết sự trung tín từng trải của người”

5. Ti-mô-thê đã không nói về chính mình; nhưng Phao-lô đã nói điều này về Ti-mô-thê.

III. HAI THÁI CỰC TRONG HỘI THÁNH SẼ LÀM CHO ĐỜI SỐNG TÍN HỮU RƠI VÀO SỰ MẤT QUÂN BÌNH.

A. Thái cực thứ nhất trong hội thánh đã làm cho đời sống những tín hữu rơi vào sự mất quân bằng là sự theo đuổi quyền năng, quyền năng, quyền năng, đến nỗi đã bỏ quên đặc tính.

1. Kinh Thánh nền tảng - 1 Cô-rin-tô 14:1 nói, “hãy theo đuổi sự yêu thương”—đặc tính —“và khao khát những ân tứ thuộc linh”
2. Nhiều người trong hội thánh chỉ theo đuổi một chiều. Họ đang theo đuổi quyền năng và chỉ khao khát đặc tính.
3. Đức Chúa Trời nói sự theo đuổi của các bạn phải là đặc tính, và các bạn cần nhiệt tình khao khát quyền năng.
4. Người ta đi chuyển hàng nhiều dặm để đến một buổi nhóm được xúc dầu, hàng trăm dặm để đến một buổi nhóm có sự chữa bệnh, hàng trăm dặm để đến một buổi nhóm có sự nói tiên tri để nhận được một lời nói tiên tri, nhưng họ sẽ không xử lý sự giận dữ, cay đắng, tranh đấu hoặc phần nộ trong lòng họ.
5. Họ đang theo đuổi quyền năng, nhưng bỏ quên đặc tính.

B. Câu chuyện của mục sư John khi ông còn là một tín hữu

1. Khi mục sư John còn là một con trẻ thuộc linh, có nhiều phép lạ xảy ra trong hội thánh nơi ông là một thành viên. Có rất nhiều cây nạng, cây gậy và những vật dụng từ những người được chữa bệnh trong các buổi nhóm.
2. Mục sư John đã nhìn thấy người mù cầm gậy trắng và đỏ bước vào nhà thờ, và ông ta nhìn thấy được khi rời nhà thờ.
3. Một vị phù thủy của bộ tộc Klu Klux Klan được cứu trong nhà thờ của họ khi mục sư của mục sư John bước xuống các hàng ghế, nhìn vào người đàn ông này, và đọc được lòng khao khát của ông (read his mail). Đó là một hội thánh đáng khâm phục!
4. Trải qua nhiều năm, mục sư John đã cầu nguyện “Kính thưa Chúa, xin dùng con đuổi quỷ, chữa lành người bệnh, chinh phục nhiều linh hồn cho Chúa Jê-sus”. Trong hai năm ông cầu nguyện theo cách ấy vào mỗi buổi sáng ít nhất 45 phút.
5. Sau hai năm cầu nguyện theo cách này,, một ngày nọ Chúa phán với mục sư John. Ngài phán, “Hỡi con, lời cầu nguyện của con trật mục tiêu rồi”. Mục sư John nói, “Thưa Chúa, Ngài muốn nói gì khi nói lời cầu nguyện của con trật mục tiêu?” Con đang cầu xin Chúa sử dụng con để cứu nhiều linh hồn, chinh phục cả quốc gia cho Chúa Jê-sus, chữa lành người bệnh, đuổi quỷ và kêu người chết sống lại. Ngài nói gì khi nói lời cầu nguyện của con trật mục tiêu?!”
6. Đức Thánh Linh phán, “Hỡi con trai, Con có thể đuổi quỷ, chữa lành người bệnh, chinh phục vô số linh hồn cho Chúa Jê-sus và chấm dứt ở địa ngục”. Ngài phán, “Giu-đa Ích-ca-ri-ôt đã đuổi quỷ. Giu-đa đã chữa lành người bệnh. Giu-đa đã giảng về sự ăn năn, Giu-đa đã ở với ta trong khi những người khác bỏ đi; Giu-đa ở trong địa ngục.”
7. Mục sư John bắt đầu run. Ông nói, “Vậy, sự kêu gọi cao cả của Cơ đốc giáo là gì?”
8. Đức Chúa Trời trả lời, “Biết Ta cách mật thiết”
9. Lisa đã có một sự khải thị tương tự sau khi bà ta cầu xin Đức Chúa Trời “sử dụng bà”. Chúa phán với bà, “Lisa, ta không sử dụng con người. Ta xúc dầu cho họ, ta biến đổi họ, Ta định hình họ theo hình ảnh của Con Trai Ta. Nhưng ta không sử dụng con người.”

C. Tiếng Kêu xin Thân Thiết với Đức Chúa Trời

1. Sự kêu cầu khẩn thiết của Phao-lô là gì? Trong Phi-líp 3:8, ông kêu lên, “Để tôi có thể biết Ngài (Christ)!”
 2. Mô-i-se kêu lên trong Xuất Ê-díp-tô ký 33:13, “xin cho tôi biết đường của Chúa, để cho tôi biết Chúa”
 3. Đa-vít kêu lên, “Tôi đã xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy!” – ông thực sự muốn nói gì, “đây là điều tôi sẽ theo đuổi” – “Ấy là tôi muốn trọn đời được ở trong nhà Đức Giê-hô-va, Để nhìn xem sự tốt đẹp của Đức Giê-hô-va”. Đó là Thi thiên 27:4.
 4. Một lần nữa Đa-vít kêu cầu cùng Chúa trong Thi thiên 63:1, “Linh hồn tôi khát khao Chúa, thân thể tôi mong mỏi về Chúa”.
- D. Một Nhóm Cơ đốc nhân mất quân bằng đo lường sự sống thuộc linh của trên sự được xúc dầu mà họ có, biết bao nhiêu phép lạ Đức Chúa Trời đã làm qua họ, nếu họ có một lời tiên tri thì lời ấy được ứng nghiệm.
1. Họ cần phải nhớ rằng Đức Chúa Trời đã phán qua một con lừa; điều này không làm cho con lừa được thuộc linh.
 2. Họ cần phải nhớ rằng con gà gáy đã gáy ba lần và đã đưa Phi-e-rơ đến sự cáo trách, điều đó không làm cho con gà được thuộc linh.
 3. Sau-lơ đã nói tiên tri sau khi Đức Chúa Trời khước từ và từ bỏ ông.
 4. Ba-la-am nói tiên tri sau khi ông cố ý không vâng lời Đức Chúa Trời, và những lời tiên tri của ông vẫn còn ở trong Kinh Thánh, nhưng Ba-la-am ở địa ngục vì Đức Chúa Trời đã để con cái Y-sơ-ra-ên giết ông ta là kẻ thù.
 5. Theo đuổi quyền năng mà bỏ quên đặc tính là một trong những sự mất quân bằng của hội thánh.
- E. Sự mất quân bằng khác là người ta theo đuổi đặc tính mà bỏ quên quyền năng.
1. Nếu Ti-mô-thê nghiêng về một trong những điều này, thì chắc là điều này.
 2. Phao-lô nói với ông ở 2 Ti-mô-thê 1:5-6: “Ta cũng nhớ đến đức tin thành thật của con, là đức tin trước đã ở trong Lô-ít, bà ngoại con, và trong Ô-nít, mẹ con, ta chắc rằng nay cũng ở trong con nữa.⁶ Vậy nên ta khuyên con hãy nhen lại ơn của Đức Chúa Trời ban cho, mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta”
 3. Tại sao ông nói, “Ta nhắc nhở con?” Vì trong thư thứ nhất Phao-lô gởi cho Ti-mô-thê đoạn 4 câu 14, Phao-lô đã viết thư cho Ti-mô-thê, “Đừng bỏ quên ơn ban trong lòng con, là ơn bởi lời tiên tri, nhân hội trưởng lão đặt tay mà đã ban cho con vậy.”
 4. Vậy, trong thư thứ nhất Phao-lô viết cho Ti-mô-thê và nói, “Con đã bỏ quên ân tứ”; Rồi đến trong thư thứ hai, ông nhắc cho Ti-mô-thê nhớ thế nào Ti-mô-thê đã có lòng trong sạch, và ông lập tức nói, “Con hãy nhen lại ân tứ!” Nói cách khác, “Con bỏ quên ân tứ”
 5. Nếu các bạn là một trong những người theo đuổi ân tứ mà bỏ quên đặc tính, và các bạn muốn được Đức Chúa Trời sử dụng, và các bạn không xử lý sự cay đắng, tranh đấu và phản loạn vốn ở trong lòng mình về những người lãnh đạo, mục sư và những người Đức Chúa Trời đã đặt trên bạn – cha mẹ, chủ nhân – sứ điệp này có thể thực sự chấm dứt điều sẽ làm hại cho bạn.
 6. Sứ điệp cho những người nhiệt tình theo đuổi đặc tính của Đức Chúa Trời, những người muốn bước đi trong sự khiêm tốn thực sự, và yêu mến Đức Chúa Trời là những người muốn chúc phước, gây dựng và giúp đỡ những người khác
 7. Chúa Giê-sus nói các bạn sẽ biết những người khác do bông trái của họ, chứ không do những ân tứ của họ.
- F. Bỏ quên Ân tứ
1. Phao-lô nói Ti-mô-thê rằng ông ta đang bỏ quên ân tứ. Định nghĩa của chữ bỏ quên: vết nứt, gạt bỏ, không quan tâm, hồ hững, không biết đến, đánh giá thấp, bỏ qua, coi như không giá trị”

2. Tất cả những chữ trên có nghĩa là thiếu hành động, thiếu quả quyết, hay thiếu quyền năng. Chúng ta chịu mất mát khi chúng ta không quan tâm.
3. Vài người sẽ nghĩ, Tất cả điều tôi phải làm là theo đuổi đặc tính tin kính và phần còn lại tự nó sẽ tuôn ra. Nếu quyền năng và ân tứ cần thiết, nó sẽ có ở đó vì tôi đang theo đuổi đặc tính tin kính. Giả dối. Nếu điều đó là thật, Nếu sự theo đuổi sự tin kính sẽ nhen lên ân tứ của Đức Chúa Trời trong đời sống chúng ta, thì Ti-mô-thê chắc đã nhen ân tứ bùng lên đến mức tối đa vì theo Phao-lô, Ti-mô-thê là người trong sạch mà ông biết. Nhưng Phao-lô đã viết cho Ti-mô-thê hai lần rằng, “Con là người tin kính nhưng ân tứ của con đang ngủ”
4. Các bạn phải nhen lên ân tứ của Đức Chúa Trời.
5. nhen lên là hành động “thổi lên” có nghĩa là “dùng cái quạt để quạt cho mồi lửa rực,

G. Ân tứ của Đức Chúa Trời là gì? Ân tứ của Đức Chúa Trời, chữ ân tứ trong câu này xuất phát từ chữ Hi Lạp charisma.

1. Học giả Strong định nghĩa là “một sự ban cho thuộc linh”
2. Học giả Vines, một chuyên gia về những từ ngữ Hi-lạp trong Tân Ước, ông đưa ra định nghĩa ân tứ là “sự ban cho của ân điển trên những tín hữu do sự hành động của Đức Thánh Linh”.
3. Mục sư John Bevere định nghĩa như sau, Ân tứ là “khả năng do Đức Chúa Trời ban cho trên một cá nhân, để ban quyền năng cho người ấy hầu mang kết quả đời đời, để không cách nào họ có thể mang kết quả bằng khả năng riêng của mình”
4. Khả năng của mục sư John là giảng dạy, ông xem đó là ân tứ của Đức Chúa Trời. Khả năng của ông là viết – đó là ân tứ của Đức Chúa Trời.
5. Không điều gì có thể hoàn tất trong lãnh vực Thánh Linh nếu không có charisma (ân tứ) này, hoặc khả năng siêu nhiên của Đức Chúa Trời.
6. Ân tứ này đã có sẵn hoặc nội trú trong Ti-mô-thê. Rô-ma 11:29 nói, “vì các sự ban cho – charisma - và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề đổi lại được bao giờ”.
7. Một khi Đức Chúa Trời đặt để một ân tứ vào trong người nào, ân tứ cứ ở đó, cho dù người ta sử dụng hay không. Nó nằm ở đó!
8. Đó là lý do tại sao Ba-la-am, thậm chí ông ta bị sa đọa, cho đến khi ông ta biết cách nhen lên.
9. Đó là lý do rất nguy hiểm cho người ta khi nghĩ rằng vì sự xúc dầu của Đức Chúa Trời còn vận hành trong đời sống họ nghĩa là sự chấp nhận của Đức Chúa Trời còn ở trên đời sống họ..
10. Thậm chí còn nhìn thấy những phép lạ, nhưng người ấy đang phạm tội trong đời sống mình. Tại sao? Họ hiểu rằng ân tứ đó sẽ hoạt động cho dù họ có bước đi trong sự tin kính hay không..
11. Trong khi đó có nhiều người có tấm lòng trong sạch bước đi trong sự tin kính lại nghĩ rằng, Chà tôi đang bước đi trong sự tin kính, vậy ân tứ của Đức Chúa Trời phải tự động được nhen lên. Không! Các bạn phải nhen lên!

H. Mỗi Người Có Một Ân tứ

1. Phao-lô đưa ra một lời nói trong Rô-ma 1:11, “Vì tôi rất mong đến thăm anh em, để chia sẻ với anh em sự ban cho thiêng liêng – tiếng Hi-lạp là charisma - nhờ đó anh em được vững mạnh”.
2. Phi-e-rơ thực sự hiểu rõ điều này hơn những người khác, trong I Phi-e-rơ 4:10, Phi-e-rơ viết, “Mỗi người”. Hãy chú ý, Phi-e-rơ không nói, “như người nào đó”, hoặc “như mỗi mục sư”, hoặc “như người hầu việc Chúa”
3. Nếu các bạn là Cơ đốc nhân được tái sinh và được đầy dẫy Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ đặt trong đời sống các bạn ít nhất một ân tứ.
4. “Mỗi người đã nhận một ân tứ” – chữ ân tứ, trong tiếng Hi-lạp là charisma—“để phục vụ”—chú ý ông không nói “để hưởng thụ”(sit on it).
5. Đức Chúa Trời đã ban cho các bạn ân tứ vì Ngài muốn nó đưa (khai phóng) vào những đời sống của người khác; Ngài ban cho các bạn ân tứ đó vì lợi ích của những người khác.
6. Ân tứ Chúa ban cho mục sư John là giảng và viết sách để làm lợi ích cho người khác.

7. Khi các bạn nhận được ân tứ, Đức Chúa Trời nói, “Hãy phục vụ người khác, đừng, hưởng thụ những ân tứ đó.”

I. Ấn dụ về những tài năng

1. Đức Chúa Trời ban cho con cái Chúa những ân tứ như nhau hoặc tài năng như nhau.
2. Người thì nhận được năm ân tứ, người thì hai ân tứ, còn có chỉ có một người ân tứ.
3. Người có năm ân tứ đã làm gì? Người ấy cộng tác với ân tứ đó và làm lợi ra.
4. Người có hai ân tứ đã làm gì? Người ấy cộng tác với ân tứ đó và làm lợi nó ra..
5. Người có một ân tứ đã làm gì? Anh ta ra đi và chôn ân tứ này
Tại sao? Vì anh ta sợ ông chủ. Anh ta nói, “Chủ mong đợi điều gì đó từ chỗ không có gì.”
7. Mục sư John tin rằng người này do ghen tị vì anh ta không nhận được 5 ân tứ.
8. Một số người nói rằng, “Sao Chúa không giao cho tôi một hội thánh 20,000 thành viên?” “Sao hội thánh tôi chỉ có 1,000 thành viên ở vùng này? – hoặc chỉ có 400 thành viên ở vùng này?”
9. “Sao sách của tôi được không được bán đến nhiều triệu cuốn đến khắp nơi trên thế giới?”
10. Người đàn ông chôn ta-lãng. Nếu các bạn đọc câu chuyện này nó sẽ đặt sự kính sợ Chúa trong lòng mình theo cách tốt hơn vì người chủ không vui lòng. Các bạn biết người chủ gọi người đầy tớ chôn giấu ta-lãng là gì không? Hỡi người đầy tớ gian ác, và lười biếng. Người chủ không nói, “Hỡi người ngoại gian ác và lười biếng”. Người ấy là đầy tớ, người ấy ở trong nhà. Người ấy được chủ cho một ân tứ. “Hỡi người đầy tớ lười biếng” và nó bị ném ra ngoài nơi tối tăm.

J. Sử dụng ân tứ của bạn nếu không phải trả giá đắt

1. Một tín hữu sẽ thối lui nếu người ấy không vận hành ân tứ của mình.
2. Đa-vít phạm tội tà dâm khi ông ta không sử dụng ân tứ của mình.
3. 2 Các Vua 11 nói, reads, “Qua năm mới, khi các vua thường ra tranh-chiến”. Vào lúc đó, Đa-vít sai Giô-áp đi đánh trận. còn Đa-vít ở nhà nghỉ phép.
4. Đó là lúc Đa-vít đi dạo chơi trên sân thượng, ông ta thấy Bát-sê-ba, là tiếp đó là câu chuyện.
5. Giả định Đa-vít đi ra chiến trận. Giả định ông ta không nghỉ phép, vì đó không phải là mùa nghỉ phép. Đó là mùa các vua đi ra tranh chiến.
6. Chúa Giê-sus phán trong Giăng 4: “Thức ăn thịt của ta là làm theo ý muốn của Cha ta, là Đấng đã sai ta”
7. Thịt để làm gì? Nó ban cho sức mạnh. Tại sao các bạn ăn thịt. Tại sao các bạn ăn bất kỳ loại thực phẩm nào? Những người ăn chay, tại sao các bạn chọn ăn loại thực phẩm đó? Đến ban cho các bạn sự dinh dưỡng và sức lực để làm những công việc mình cần hằng ngày.
8. Chúa Giê-sus phán, “thực phẩm thịt là để làm”—để vận hành những ân tứ.
9. Cơ đốc nhân lười biếng thường hướng về sự sa ngã – giống như Đa-vít. Đây là điều đáng buồn. Có bao nhiêu người trong hội thánh chúng ta không vận hành ân tứ của họ?
10. Các bạn không sở hữu ân tứ, các bạn chỉ là người quản lý ân tứ. Nếu các bạn là người quản lý của những gì thuộc về người khác, thì có nghĩa là các bạn phải làm theo điều người ta hướng dẫn mình.
11. Nếu ai đó đưa cho các bạn \$100,000 và bảo bạn làm người quản lý món tiền \$100,000 đó. Và rồi bạn đi ra tiêu xài món tiền \$100,000 theo ý thích của mình, thì chắc bạn sẽ gặp rắc rối rồi.
12. Đức Chúa Trời đã ban cho các bạn ân tứ đó! Phao-lô nói trong Ê-phê-sô 3:7, “còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài.” Sau đó ông nói trong 1 Cô-rin-tô 9:16, ““Vi bằng tôi rao truyền Tin lành, tôi chẳng có có gì khoe mình, vì có lẽ cần buộc tôi; còn không rao truyền Tin lành, thì khôn khó cho tôi thay” Phao-lô nói, “còn không rao truyền Tin lành, thì khôn khó cho tôi thay” Tại sao? Vì ông đã không vận hành ân tứ của mình, sẽ có nhiều người ngoài kia không nhận được

những gì Đức Chúa Trời muốn họ nhận vì, ông, là người quản lý không đem cho họ. Đây là một vấn đề nghiêm trọng.

K. Ân tứ muôn mặt

1. “Chúng ta là những người quản lý tốt của ân điển muôn mặt của Đức Chúa Trời” (1 Phi-e-rơ 4:10)
2. Chữ muôn mặt nghĩa là “nhiều mặt, nhiều khía cạnh”. Nói cách khác, có nhiều khía cạnh của sự ban cho của Đức Chúa Trời.
3. Trong câu 11, Phi-e-rơ nói, “Vị bằng có người giảng luận, thì hãy giảng như rao lời sấm truyền của Đức Chúa Trời;”
4. Phi-e-rơ chia những sự ban cho của Đức Chúa Trời thành hai loại:
 - a. sấm truyền (dạy dỗ, nói tiên tri, ca hát) và
 - b. phục vụ hoặc ân tứ phục vụ. Có thể là ân tứ lãnh đạo hoặc dâng hiến.
5. Có phải dâng hiến là một ân tứ trong Kinh Thánh không? Các bạn có biết Đức Chúa Trời đã đặt ân tứ “làm ra tiền” trong đời sống của một số người không? Có rất nhiều người sử dụng ân tứ này để dùng cho gia đình và bản thân họ.
6. Đức Chúa Trời đã đặt ân tứ đó trên đời sống họ để xây dựng vương quốc.

L. Mục sư John đã khám phá ân tứ này lúc nào?

1. Đôi khi người ta tưởng rằng mục sư John và bà Lisa thành linh trở thành người thành công qua một đêm.
2. Trải qua nhiều năm họ đã di chuyển đến những làng quê, những vùng hẻo lánh và những quốc gia chỉ giảng cho một nhóm người trên đầu ngón tay.
3. Rồi mục sư John có khi bay vượt đại dương đến giảng cho 100 người rồi lại quay về.
4. Ông cầu nguyện và viết sách từ khi chưa có người nào biết ông là ai và không ai mua sách của ông.
5. Ông viết sách vì Đức Chúa Trời bảo ông viết cho dù môn tiếng Anh là môn ông học kém nhất ở Đại học và thậm chí ở trung học..
6. Khi Đức Chúa Trời nói với ông, “Ta đã kêu gọi con viết văn”, ông trả lời, “Thưa Chúa, Ngài chọn nhầm người rồi!” Vậy sau đó 10 tháng ông không làm gì cả. Rồi có hai phụ nữ từ hai tiểu bang khác nhau trong vòng hai tuần đã gọi cho ông cùng một lời tiên tri. Họ nói, “John Bevere, nếu ông không viết những gì Đức Chúa Trời ban cho ông viết. Ngài sẽ ban sứ điệp này cho người khác, và ông sẽ bị đoán xét”.
7. Ông nói, “Con sẽ viết”. Người đầu tiên ông đưa bản thảo để họ viết lời phê bình trên cuốn sách của ông, ông ta nói, “Sách này dạy đời quá”. Về sau mục sư John ký hợp đồng với nhà xuất bản đó, và trở thành tác giả số một của họ.
8. Điều này, chỉ cho các bạn thấy đó là ân tứ của Đức Chúa Trời, nó không liên quan gì với mục sư John cả. ông phải trung tín và viết khi không ai muốn đọc nó, và thành linh Đức Chúa Trời phán, “Người đã trung tín, bây giờ ta sẽ cho xuất bản”
9. Những cuốn sách ông viết ra bây giờ được bán ra lên hàng triệu bản bằng 53 ngôn ngữ trên toàn thế giới.

M. Liên hệ những ân tứ với thân thể con người

1. Phao-lô so sánh thân thể của Đấng Christ với thân thể con người.
2. Có phải chỉ có 10% của thân thể con người là sấm truyền (oracle) không? Đó là cái miệng và buồng phổi.
3. Phần còn lại của thân thể được ban cho để phục vụ.
4. Phần lớn của những ân tứ trong thân thể Đấng Christ không phải là sấm truyền, những ân tứ để phục vụ.
5. Các bạn gọi một người là gì trong đó chỉ có 20% của thân thể họ làm việc? Một người vô dụng.

6. Vậy các bạn sẽ gọi một hội thánh là gì trong đó chỉ có 20% thành viên vận hành ân tứ của họ để đem lợi ích cho vương quốc?.
7. Đa số những hội thánh ở Hoa kỳ, 20% tín hữu làm 80% của công việc. Nhưng đó không phải là cách Đức Chúa Trời hoạch định như thế. Lý do hội thánh chúng ta không bùng nổ vì chúng ta không vận hành những ân tứ của mình. Và Đức Chúa Trời nói rằng vì Ngài làm cho những phần không thấy được quan trọng hơn những phần thấy được.
8. Các bạn có thể sống mà không có chân không? Có những người bị cụt chân ở những bãi mìn, nhưng họ vẫn sống.
9. Các bạn có thể nào sống nếu thiếu lá gan không? Tôi chưa từng thấy người nào gặp ai đó và nói, “Dude, chà bạn có lá gan lộng lẫy thật!”
10. Lá gan là phần không thấy được, nhưng nó quan trọng hơn đôi chân..

N. Ví dụ trong sách Công vụ

1. Năm đoạn đầu của sách thì Phi-e-rơ làm công tác rao giảng, các sứ đồ làm tất cả mọi việc. trong Công vụ đoạn 6 họ đến một điểm khi nói rằng, “Hãy xem, có những người không được phục vụ thức ăn. Chúng ta hãy đem cho họ thức ăn!”
2. Họ đem thức ăn đến cho những người ấy. Họ nhìn vào toàn thể hội chúng và nói, “Vậy anh em hãy chọn trong bọn mình bảy người có danh tốt, đầy đầy Đức Thánh Linh và trí khôn, rồi chúng ta sẽ giao việc này cho.” (c. 3)”
3. Giao việc này?! Họ đặt tay trên những người này, và giao việc cho họ, họ giao việc rửa những chén dơ của các bà góa.
4. và Kinh Thánh nói, “Đạo Đức Chúa Trời ngày càng tràn ra. Đây là lần đầu tiên các bạn thấy chữ “càng ngày càng tràn ra” (tăng lên gấp bội) trong toàn thể cuốn sách Công vụ.
5. Khi những tín hữu bắt đầu rao giảng và phục vụ hội thánh bằng những ân tứ của mình thì Kinh Thánh chép các môn đồ sẽ tăng lên gấp bội.
6. Đó là lý do tại sao sách Công vụ nói toàn thể vùng Á châu được nghe Lời Đức Chúa Trời trong 2 năm. Không vệ tinh, không Kinh Thánh, không xe hơi, không xe đạp – toàn vùng được nghe Lời Đức Chúa Trời trong hai năm.

KẾT LUẬN

Điều gì sẽ xảy ra khi tất cả chúng ta vận hành ân tứ của mình? Đó là lý do ma qui muốn những ân tứ của tín hữu không hoạt động; nó muốn đe dọa họ để làm cho ân tứ không được vận hành và đó là những gì chúng ta sẽ thảo luận trong phần kế tiếp. Vì bây giờ phần nền tảng đã được đặt rồi và hi vọng mọi người sẽ hiểu được tầm quan trọng của ân tứ của họ. Kế tiếp chúng ta sẽ hiểu ma qui sẽ tìm cách nào để đe dọa hoặc để làm cho các bạn không hoạt động qua sự phạm tội.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận hai khía cạnh của một vấn đề, tìm kiếm quyền năng mâu thuẫn với tìm kiếm đặc tính. Mỗi người hãy chia sẻ khía cạnh nào mà họ gần gũi nhất!
2. Mỗi người trong nhóm hãy chia sẻ hai ân tứ mà mình có, nếu các bạn có thể, hãy chia sẻ về ân tứ nổi bật nhất của mình đang được sử dụng để xây dựng vương quốc Đức Chúa Trời. Hãy cầu nguyện để nhen lên những ân tứ của nhau.
3. Hãy thảo luận xem bạn có ân tứ sám truyền hãy ân tứ phục vụ. Hãy xem bạn có thể nhận diện một ít người có ân tứ giấu kín nhưng rất quan trọng để làm cho hội thánh vận hành tốt. Làm thế nào để các bạn có thể tôn trọng những ân tứ đó tốt hơn?

TỰ HỌC

1. Hãy đọc Công vụ đoạn 19 nơi mô tả thế nào hội thánh đã chinh phục toàn cõi A-si. Hãy suy nghĩ thế nào mục sư John chia sẻ phần này hoạt động được ở đây.
2. Hãy đọc Công vụ đoạn 6 và phản ánh về tác động của những người lãnh đạo giao trách nhiệm cho những người khác phục vụ.
3. Hãy viết ra vài cách để các bạn có thể nhen lên những ân tứ của Đức Chúa Trời trong đời sống các bạn có thể đang ngủ.

PHÁ VỠ SỰ ĐE DỌA

Bài 3: Linh Đe Dọa

John Bevere

DÀN BÀI BÀI HỌC

I. ÔN TẬP

- A. Mỗi tín hữu có một vị trí quyền hành trên mọi quyền lực của ma quỷ.
- B. Chúng ta chiếm hữu một vị trí theo nghĩa đen trong Thánh Linh. Chúng ta không đến đó để thăm nhưng chúng ta ở tại đó.
- C. Những người ở tại đó sống một cuộc sống tín hữu an ổn, vững chắc và bình tĩnh.
- D. Những người không sống tại nơi đó là những người sống dọc theo bờ biển bị sóng gió dập dùi về mặt tình cảm và có lúc tin hoặc không tin..
- E. Vị trí này mang theo uy quyền và chính ma quỷ đeo đuổi uy quyền đó.
- F. Nếu nó không thể đạt được uy quyền đó qua việc cám dỗ các bạn phạm tội, mà đó là phương cách đầu tiên nó muốn chiếm lấy vị trí của các bạn, thì nó sẽ đeo đuổi bằng sự đe dọa.
- G. Chúng tôi đã cho các bạn biết rằng mọi tín hữu ở trong vị trí đó đã được ban cho một ân tứ, ân tứ để là để phục vụ; nó có thể là ân tứ sám truyền, nó có thể là ân tứ phục vụ - tất cả mọi người đều phục vụ - để gây dựng hội thánh của Đức Chúa Giê-sus Christ.
- H. Ân tứ của các bạn rất quan trọng! Mỗi một người trong các bạn đã được ban cho một ân tứ và ân tứ của các bạn rất quan trọng.
- I. Chúng tôi cần giúp các bạn thực hành ân tứ của các bạn, giống như thân thể con người cần từng bộ phận để hoạt động.

II. KINH THÁNH NỀN TẢNG – 2 TI-MÔ-THÊ VÀ I CÁC VUA 19

- A. Câu hỏi chủ yếu – Tại sao nhiều tín hữu không hiệu quả?
 - 1. Phao-lô viết: “Hỡi Ti-mô-thê ta nhắc nhở con - nhen lại ân tứ!”
 - 2. Vậy, được có lòng trong sạch, bước đi trong sự trong sạch, yêu thương, và tin kính không nhen lại ân tứ! Nếu Phao-lô đã viết thư cho Ti-mô-thê và nói điều này, thì chúng ta phải hỏi hai câu hỏi.
 - a. Câu hỏi #1: Điều gì khiến ân tứ của Đức Chúa Trời trở thành ngủ quên trong đời sống chúng ta??
 - b. Câu hỏi #2: Làm thế nào để chúng ta làm cho nó sống động? Phần sau của giáo trình video này tôi sẽ triển khai hai câu hỏi này.

III. CÂU HỎI #1 : ĐIỀU GÌ KHIẾN ÂN TỬ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRỞ THÀNH NGỦ QUÊN TRONG ĐỜI SỐNG CHÚNG TA?

- A. Phao-lô đưa ra câu trả lời ở câu Kinh Thánh kế tiếp.. Ông nói trong câu 6, “Vậy nên ta khuyên con hãy nhen lại ơn của Đức Chúa Trời ban cho, mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta”.
- B. Câu 7, “Vi Đức Chúa Trời” – hay “vi có Đức Chúa Trời” - “chẳng ban cho chúng ta tâm th ần nhút nhát, bèn là tâm th ần mạnh mẽ, có tình thương yêu và dè gi ữ.”
- C. Nói cách khác, “Hỡi Ti-mô-thê, ân tứ của Đức Chúa Trời ở trong con đang ngủ vì con có linh sợ hãi”
 - 1. Chữ sợ hãi ở đây từ chữ Hi-lạp delilia, và chữ delilia, nghĩa đen là “nhút nhát”
 - 2. Bản dịch NIV dịch như thế này, “Vi Đức Chúa Trời đã không ban cho chúng ta linh nhút nhát”

3. Nói cách khác, Phao-lô muốn nói với Ti-mô-thê như thế này: “Hỡi Ti-mô-thê, ân tứ của Đức Chúa Trời ở trong con đang ngủ vì con có linh nhút nhát”.
4. Hoặc người khác có thể nói như thế này, “Hỡi Ti-mô-thê, ân tứ của Đức Chúa Trời trong con đang ngủ vì con có linh của sự đe dọa”.

D. Những tín hữu bị đe dọa mất đi uy quyền của họ - giống như những gì xảy ra cho mục sư John khi ông ở trên tòa giảng của một hội thánh cùng Trung Tây nọ - (Xin xem lại Phần 1). Kết quả, ân tứ của họ - khả năng Đức Chúa Trời ban ở trong họ; đối với mục sư John đó là sự giảng dạy, đối với các bạn có thể là lãnh đạo, có thể là dâng hiến, có thể là phục vụ - bất cứ lãnh vực nào mà Đức Chúa Trời ban ân tứ cho các bạn.

IV. ĐỊNH NGHĨA SỰ ĐE DỌA

- A. Tự điển Tiếng Anh Oxford định nghĩa chữ này như sau: “làm cho nhút nhát, tạo ra sự sợ sệt”
- B. Tự điển Merriam-Webster định nghĩa sự đe dọa là “làm cho thất vọng, bắt buộc hoặc đàn áp”.
- C. Định nghĩa của mục sư John Bevere - ““Đối tượng của sự đe dọa là làm cho các bạn không hoạt động, và bắt ép hoặc dùng võ lực để các bạn phải bị khuất phục”

V. SỢ HÃI VÀ ĐE DỌA

- A. Sự đe dọa muốn bao trùm các bạn bằng cảm nhận thấp hèn và sợ hãi. Một khi các bạn rút lui về sự đầu hàng hoặc biết hoặc không biết - các bạn là tội tớ của kẻ đe dọa. Các bạn không còn tự do để hoàn thành ý muốn của Đức Chúa Trời và bị sai khiến để làm theo những dự vọng của kẻ đe dọa mình.
- B. Kết quả, ân tứ của Đức Chúa Trời – khả năng thuộc linh của Ngài ở trong các bạn – không hoạt động. Bây giờ uy quyền của các bạn đã bị kẻ thù tước đoạt để nó sử dụng chống lại các bạn và những người ở trong tầm ảnh hưởng của mình.
- C. Nguyên nhân của sự đe dọa là sợ hãi, nó có nguồn gốc ở kẻ thù của chúng ta là ma quỷ. Nó là nguyên nhân của tất cả những sợ hãi và nhút nhát; nó sẽ tấn công chúng ta bằng con đường tư tưởng, tưởng tượng và khái tượng. Hoặc nó sẽ sử dụng những hoàn cảnh và những người ở dưới ảnh hưởng của nó để đe dọa chúng ta. Hoặc có cách khác là nó còn có một đối tượng để kiểm soát đời sống chúng ta và hạn chế chúng ta để chúng ta không vận hành ân tứ của Đức Chúa Trời.

VI. VÍ DỤ TRONG KINH THÁNH – TIÊN TRI Ê-LI TRONG I CÁC VUA ĐOẠN 17

- A. Trong I Các Vua 17, chúng ta thấy rằng dân Y-sơ-ra-ên đang bị một vua rất gian ác tên là A-háp..
 1. A-háp cưới con gái của một vua ngoại quốc, bà này tên là Giê-sa-bên.
 2. Bà ta là người đàn bà rất, rất, độc ác.
 3. Bà ta có 850 tiên tri giả ăn cùng bàn với bà hoặc có nghĩa là bà ta trả tiền ăn cho họ.
 4. Bà đã ngược đãi những tiên tri của Đức Chúa Trời và giết chết những tiên tri của Đức Chúa Trời; bà ta là người rất độc ác, bà đã lợi dụng chồng bà để thực hiện việc của mình..
- B. Ê-li lên núi Cạt-mên để có cuộc đối đầu
 1. Tiên tri Ê-li này, ra mắt Vua A-háp và nói trong câu 1: “Mấy năm về sau đây, nếu ta chẳng nói, chắc sẽ không có sương, cũng không có mưa”
 2. Dân Y-sơ-ra-ên trải qua 3 năm rưỡi bị hạn hán, và đó là một nạn hạn hán chính.
 3. Ê-li đi trốn, ông được những con quạ đem bánh đến nuôi ông và ông uống nước ở khe Kê-rit.
 4. Khi nước ở khe khô đi, Đức Chúa Trời sai ông đến với một người đàn bà góa, và Đức Chúa Trời dùng một phép lạ để nuôi bà và con trai bà để họ được sống qua cơn hạn hán.
 5. Rồi sau ba năm rưỡi, Đức Chúa Trời phán với Ê-li và nói rằng, “Ta muốn ngươi trở lại tiếp xúc với A-háp”
 6. Vua A-háp chào Ê-li bằng câu hỏi, Có phải ngươi, là kẻ làm rối-loạn Y-sơ-ra-ên chăng?
 7. Ê-li đáp rằng: Chẳng phải tôi làm rối-loạn Y-sơ-ra-ên đâu; bèn là vua và nhà cha vua, bởi vì vua đã bỏ điều-răn của Đức Giê-hô-va, và đã tin theo thần Ba-anh” (Chú ý Ê-li không bị vua này đe dọa).
- C. Ê-li trên núi Cạt-mên
 1. Ê-li bảo vua A-háp nhóm lại 450 tiên tri Ba-anh và 400 tiên tri Át-tạt-tê lên núi Cạt-mên.

2. Khi họ đến đó, Ê-li nói rằng, “Được chúng ta sẽ dâng hai của lễ hi sinh, và thần nào đáp lời bằng lửa chính thật là Đức Chúa Trời”
3. Những tiên tri của Ba-anh làm trước. Họ kêu cầu cùng Ba-anh, họ cất thịt mình.
4. Trong khi tất cả những tiên tri Ba-anh làm như vậy thì Ê-li nhạo báng họ..
5. Sau gần một ngày làm như vậy, Ê-li bảo, “Hãy đổ nước trên con sinh tế này,” rồi ông ta nói, “Cứ đổ nước vào”.
6. Rồi ông kêu cầu danh Đức Giê-hô-va và Đức Chúa Trời đáp lời bằng lửa, sấm chớp từ trời giáng xuống, thiêu đốt hết thầy của lễ, làm khô hết từng giọt nước dưới nương.
7. Tất cả dân Y-sơ-ra-ên nhìn nhận Đức Chúa Trời là Chúa..
8. Ê-li ra lệnh cho người Y-sơ-ra-ên giết hết tất cả tiên tri giả.
9. Người Y-sơ-ra-ên giết hết tất cả những tiên tri giả.
10. Ê-li nhìn A-háp và nói, “Hãy thắng xe và đi xuống, kéo mưa cầm vua lại chăng”.

D. A-háp trở về với Giê-sa-bên

1. Vua A-háp lên xe ngựa và chạy đi nhưng Thánh Linh của Đức Chúa Trời giáng trên Ê-li, và ông chạy trước xe ngựa của A-háp! Tất cả những việc này xảy ra trong một ngày. Đây là một ngày mục vụ tốt đẹp.
2. A-háp trở về cung điện và trong I Các Vua 19:1, “A-háp thuật lại cho Giê-sa-bên mọi điều Ê-li đã làm, và người đã dùng gươm giết hết thầy tiên-tri Ba-anh làm sao...”
3. Hãy xem phản ứng của Giê-sa-bên ở câu 2, “Giê-sa-bên sai một sứ-giã đến Ê-li mà nói rằng: Nếu ngày mai trong giờ này, ta không xử mạng-sống người như mạng-sống của một người trong chúng nó, nguyện các thần đấng ta cách nặng-nề”
4. Nói cách khác, “Hỡi Ê-li, ta sẽ giết người trong 24 giờ tới!”
5. Khi bà ta nói như vậy, bà đã phóng ra vô số linh của sự đe dọa.
6. Linh đe dọa đi cùng với những lời nói vì những con quỷ cõi trên những lời nói.

VII. SỰ HI ỆN THẤY CỦA BẠN CỦA MỤC SỰ JOHN BEVERE

- A. Ông ta thấy khái tượng về một mớ qui ngời trên tấm ván lướt sóng.
- B. Chúng nó đang chờ con sóng.
- C. Ông ta thức dậy và Đức Chúa Trời ban cho ông lời giải thích giấc mơ.
- D. Con sóng là những gì người ta đã nói.
- E. Cách duy nhất chúng có thể làm hoặc việc gì mà chúng muốn thực hiện, là chờ cơ hội cõi trên những con sóng đó.
- F. Đó là lý do các bạn phải coi chừng những gì các bạn nói với con cái và vợ và chồng bạn.
- G. Đó là lý do để các bạn phải cẩn thận canh giữ những gì các bạn nói trong phòng ngủ về mục sự của bạn hoặc những người mà ông ta hẹn trong hội thánh.

VIII. TRỞ LẠI CÂU CHUYỆN CỦA TIÊN TRI Ê-LI SAU KHI GIÊ-SA-BÊN DÙNG LỜI NÓI TẤN CÔNG.

- A. Có vô số linh đe dọa cõi trên sứ điệp mà bà Giê-sa-bên gửi đi.
- B. Kết quả trên tiên tri Ê-li
 1. “Vì vậy, Ê-li sợ-hãi, đứng dậy chạy đi đặng cứu mạng-sống mình”—đây là Ê-li !—“Đến tại Bê-e-Sê-ba, thuộc về Giu-đa, người để tôi-tớ mình lại đó.”
 2. “Còn người vào đồng vắng, đường đi ước một ngày, đến ngồi dưới cây giềng-giềng...
 3. và ông cầu nguyện xin chết, mà rằng, “Ôi Đức Giê-hô-va! Đã đủ rồi. Hãy cất lấy mạng-sống tôi, vì tôi không hơn gì các tở-phụ tôi.”
- C. Bà ta đưa ra một lời đe dọa, ông ta chạy khỏi Y-sơ-ra-ên, tức là vương quốc phía bắc, chạy dọc con đường băng qua Y-sơ-ra-ên, chạy theo con đường ngang qua Giu-đa xuống tận thành phố phía nam của

Giu-đa, là thành Bê-e-Sê-ba. Để đây tớ mình tại đây, rồi đi hơn một ngày đường nữa vào một sa mạc, ngồi dưới cây giếng giêng, và ông ta muốn chết.

1. Bây giờ ông ta hoang mang, ông ta thất vọng, ông ta ngã lòng và mất khái tượng.
 2. Đây là những triệu chứng của một người ở dưới sự tấn công của linh đe dọa.
- D. Nan đề là nhiều Cơ đốc nhân không xử lý nguồn gốc; họ chỉ xử lý cái ngọn.
1. Có quá nhiều Cơ đốc nhân ngạc nhiên, “Tại sao tôi đang chiến đấu với sự ngã lòng?”
 2. Tại sao tôi cứ chiến đấu nhiều vì thiếu khái tượng —hoặc tuyệt vọng
 3. “Tôi là một tín hữu, tại sao tôi thực sự phải làm việc để nâng vực mình lên thậm chí để có hi vọng?”
- E. Những điều đó là triệu chứng của linh đe dọa. Các bạn có thể nhặt lên tất cả những bông trái – đây là nan đề, những gì nhiều Cơ đốc nhân làm. Họ đến những chuyên gia tâm vấn, và nói, “Tôi thực sự có nan đề với sự ngã lòng; tôi có nan đề với sự tuyệt vọng; tôi thực sự không có hi vọng nào cho hôn nhân, cho việc làm, cho hội thánh của tôi”.
- F. Bất hạnh thay, nhiều lần họ xử lý với triệu chứng thay vì nguồn gốc. Các bạn có thể nhặt lên tất cả những bông trái – trái của sự tuyệt vọng, hoang mang, ngã lòng, mất khái tượng - nhưng nếu các bạn không xử lý cái rễ, thì bông trái sẽ phát sinh trở lại.

IX. XỬ LÝ VỚI NGÃ LÒNG TRONG CHỨC VỤ

- A. Mục sư John không bao giờ chiến đấu với ngã lòng cho đến khi ông được cứu và đi vào chức vụ. Thậm chí lúc ông chưa được cứu, ông chưa bao giờ chiến đấu với sự ngã lòng. Trong bảy năm trong chức vụ, ông lại chiến đấu với ngã lòng khủng khiếp, nhưng ông không biết đó là điều gì; đó là linh đe dọa.
1. Linh đó muốn các bạn chiến đấu với những triệu chứng, chúng không muốn các bạn khám phá cái rễ.
 2. Linh đó ghét chương trình học này, nó không muốn các bạn khám phá mình sẽ thực sự xử lý điều gì.
 3. Ê-li là một người vĩ đại: ông ta có một trong những ngày phục vụ thật tốt đẹp trong toàn Cựu Ước; và bây giờ ông ta muốn chết!
 4. Ông ta có mất trí không?! Ông ta phải chạy hơn 40 dặm một giờ!
 5. Ông đã gọi mưa tuôn xuống, và trời không mưa trong ba năm rưỡi! Ông muốn nói gì khi ông muốn chết?! Đó là linh đe dọa đã tấn công ông.

X. XỬ LÝ VỚI SỰ TẤN CÔNG CỦA SỰ NGÃ LÒNG TỪ LINH ĐE DỌA

- A. Mục sư John đã xử lý với những tư tưởng tấn công rất nhiều lần ở tại phòng ngủ của khách sạn trước và sau khi ông giảng.
1. Và rồi một ngày nọ Đức Chúa Trời mở mắt cho mục sư John thấy và ông thấy điều này xảy ra đúng với những gì xảy ra cho Ê-li.
 2. Trong câu 5, “Đoạn, người nằm ngủ dưới cây giếng-giêng. Có một thiên-sứ đứng đến người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn. Người nhìn thấy nơi đầu mình một cái bánh nhỏ nướng trên than, và một bình nước. Người ăn uống, rồi lại nằm.”
 3. Ê-li mệt mỏi quá đến nỗi ông ta nhìn thấy thiên sứ và rồi lại ngủ tiếp!
 4. Các bạn có bao giờ chú ý rằng mình chỉ muốn đi ngủ không?
 5. Cách này xảy ra giống như lúc các bạn mở tủ lạnh nhiều lần hoặc gọi điện thoại cho người ta mà không có lý do rõ ràng không.
 6. Tại sao? Vì các bạn đang xử lý với sự tuyệt vọng, với sự ngã lòng và các bạn đang muốn có tránh điều đó. Ê-li tránh điều đó bằng cách đi ngủ.

7. Một số người cố tránh nó bằng việc chơi game trên máy tính hoặc xem TV không ngừng nghỉ.
8. Trong câu 6: “Người nhìn thấy nơi đầu mình một cái bánh nhỏ nướng trên than, và một bình nước. Người ăn uống, rồi lại nằm.”
9. Trong câu 7: “Thiên-sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì, đụng người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn, vì đường xa quá cho ngươi.” Vậy, người chỗi dậy” - câu 8 – “ăn và uống, rồi nhờ sức của lương-thực ấy, người đi 40 ngày và 40 đêm cho đến Hô-rếp, là núi của Đức Chúa Trời —“Đến nơi, người đi vào trong hang đá, ngủ đêm ở đó. Và kia, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người”

B. Ê-li và Núi Si-na-i

1. Lời Chúa đến với Ê-li ở trên Núi Si-na-i. Các bạn phải hiểu điều này: Ê-li đã không nghe tiếng phán nào từ trời suốt 40 ngày.
2. Khi các bạn bị linh đe dọa chi phối, các tầng trời bị đóng băng như đồng.

C. Anh Hagin

1. Anh Hagin là một người mà mục sư John rất kính trọng. Bây giờ ông đang ở với Chúa.
2. Ông Hagin đã tổ chức xong một cuộc trại và Chúa đến với ông trong sự hiện thấy.
3. Đức Chúa Giê-sus bắt đầu phán với ông trong sự hiện thấy này, thỉnh linh một con quỷ xuất hiện giữa Anh Hagin và Chúa Giê-sus.
4. Con quỷ vẫy tay trong không khí để cản trở cuộc nói chuyện. Suốt thời gian ma quỷ làm như thế, Chúa Giê-sus vẫn nói chuyện với Anh Hagin, nhưng ông ta không thể nghe được tiếng mà Chúa Giê-sus đang nói. Giống như ông ta bấm nút câm.
5. Anh Hagin bắt đầu nói, “Lạy Chúa, Lạy Chúa! Con không thể nghe được tiếng Ngài nói! Xin bảo con quỷ dừng lại!”
6. Chúa Giê-sus cứ tiếp tục nói. Thỉnh linh Đức Thánh Linh thì thào vào tai Anh Hagin, “Ta ban cho con uy quyền trên con quỷ đó; con trói buộc nó và truyền lệnh cho nó phải rời khỏi!”
7. Hãy xem, Chúa Giê-sus đã phán, “Ta đã ban cho các ngươi tất cả uy quyền trên kẻ thù”
8. Vậy, Anh Hagin nói, “Ta truyền lệnh cho ngươi phải rời khỏi đây!” Ngay khi ông ta làm như vậy, con quỷ rời khỏi và giống như khi các bạn tắt nút câm, Anh Hagin có thể nghe Chúa Giê-sus nói với ông.
9. Nhiều lần khi chúng ta bắt đầu chán nản với Đức Chúa Trời và nói, “Lạy Chúa, tại sao Ngài không phán với con nữa? đó không phải Ngài không nói chuyện với các bạn đâu; nhưng các bạn bị linh đe dọa chi phối. Nó là một linh!

D. Đức Chúa Trời phán với Ê-li khi ông ta xử lý linh đe dọa

1. Ê-li đã không nghe tiếng từ Chúa suốt 40 ngày
2. Điều đầu tiên Đức Chúa Trời phán với Ê-li sau 40 ngày im lặng, trong câu 19, “Đến nơi, người đi vào trong hang đá, ngủ đêm ở đó. Và kia, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Hỡi Ê-li, ngươi ở đây làm chi?”
3. Vậy, tại sao Đức Chúa Trời lại sai một thiên sứ, gửi đến cho Ê-li hai cái bánh ma-na, cho Ê-li sức lực để chạy 40 ngày và 40 đêm không ngừng nghỉ đến núi của Đức Chúa Trời và rồi Đức Chúa Trời hỏi, “Hỡi Ê-li, ngươi ở đây làm chi?”
4. Điều chính Ngài muốn nói với Ê-li là “Hỡi Ê-li, tại sao ngươi đã bỏ cuộc?” Tại sao ngươi đã rời khỏi vị trí uy quyền của mình? Tại sao ngươi không làm xong công tác ta kêu gọi ngươi bắt đầu? Ngươi đã đối diện với vua, ngươi đã đối diện với cả một dân tộc. Ngươi đã đối diện với những tiên tri giả, nhưng người lãnh đạo chủ chốt của vòng tròn này là Giê-sa-bên. Tại sao ngươi chạy trốn khỏi bà ta?”
5. Ê-li hai lần đưa ra cho Đức Chúa Trời câu chuyện buồn, nhưng cả hai lần Đức Chúa Trời không quan tâm đến điều đó.

6. Bây giờ Đức Chúa Trời khuyên Ê-li làm việc để kéo ông ta ra khỏi sự đe dọa.
7. Trong câu 15: “Nhưng Đức Giê-hô-va đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, người sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; người cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên-tri thế cho người.”
8. Tiên tri thế chỗ cho người. Đức Chúa Trời tiếp tục nói, “Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết.”

E. Chức vụ của Ê-li trên Y-sơ-ra-ên đã qua

1. Nếu các bạn đọc hết sách I Các Vua và đọc sang II Các Vua, thì các bạn sẽ thấy rằng chức vụ của Ê-li cho quốc gia không kéo dài.
2. Ông không còn tập trung cho chức vụ cho quốc gia Y-sơ-ra-ên
3. Bây giờ ông tập trung huấn luyện cho một môn đồ trẻ để thay thế cho chức vụ tiên tri của ông.
4. Bốn năm rưỡi kế tiếp là huấn luyện người trẻ này để thay thế cho ông.
5. Tại sao? Ông đã từ bỏ vị trí uy quyền qua sự đe dọa.
6. Đức Chúa Trời phán, Đức Chúa Trời phán, “Ta phải tìm một người để hoàn tất công việc của người”. Ta kêu gọi người để hoàn tất công việc này; ta kêu gọi người để xử lý với vua, với những tiên tri giả, với quốc gia và Giê-sa-bên vì bà ta là người lãnh đạo chủ chốt. Nhưng người đã chạy trốn khỏi bà ta vì lời đe dọa”

F. Các bạn phải xử lý con người mạnh sức để lấy lại uy quyền

1. Trong bốn năm rưỡi sau đó vì bà ta không bị xử lý nên đã có gì xảy ra? Sự thờ phượng Ba-anh được khôi phục.
2. Chúa Giê-sus nói trong Mác 3:27; “Chẳng ai có thể vào nhà một người mạnh sức cướp lấy của người, mà trước hết không trói người lại; phải trói người lại, rồi mới cướp nhà người được.”
3. Ai là người mạnh sức? Kẻ thù làm lãnh đạo. Nhà của nó là gì? Đó là lãnh địa ảnh hưởng. Tài sản của nó là bóng trái của ảnh hưởng của nó.
4. Dù A-háp có thể có tước vị, nhưng ông ta đã nhường quyền đó cho vợ mình. Bà ta là người mạnh sức. Vì bà không trực tiếp đối đầu, nhưng ảnh hưởng của bà tiếp tục.
5. Một lần nữa, sự thờ phượng Ba-anh được khôi phục tại Y-sơ-ra-ên.
6. Một khi Ê-li rời khỏi, bây giờ Ê-li-sê và Giê-hu đối diện với sự thờ phượng đã được khôi phục mà đáng lẽ nó được chấm dứt khi Ê-li hoàn tất công tác.
7. Giê-hu giết Giê-sa-bên. Bà ta cố gắng dụ dỗ ông, bà ta có chút khéo léo. Bà ta biết bà không thể đe dọa người đàn ông này; ông ta là người hoang dã.
8. Rồi Giê-hu giết 70 con trai của A-háp.
9. Và rồi ông ta kêu gọi những người thờ phượng Ba-anh đến đền thờ để thờ phượng. Giê-hu cho những người của ông phục kích bên ngoài đền thờ và giết hết từng người trong bọn chúng.
10. Trong 2 Các Vua 10:28 Kinh Thánh chép, “Như vậy, Giê hu trừ diệt thần Ba-anh khỏi Y-sơ-ra-ên.” Các bạn có nhớ Đức Chúa Trời nói với Ê-li điều gì không? “Ai trốn khỏi lưỡi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết.” Ở đây Ê-li-sê xử lý với khung cảnh thuộc linh và Giê-hu với khung cảnh tự nhiên vì Giê-hu có uy quyền làm điều đó,” Giữa những người này, họ đều có thể hoàn tất những gì Đức Chúa Trời ban đầu dự định cho Ê-li làm. Nếu Ê-li có thể quay lại và đương đầu với Giê-sa-bên, nhưng toàn thể sự việc lại phải dừng lại. Tôi không tin rằng các bạn cho phép Ê-li rời quả đất này sớm quá và các bạn không có một tiên tri trẻ để thay thế cho ông ta.

KẾT LUẬN

Trở lại với câu chuyện ở Phần 1. Đức Chúa Trời đã chỉ cho mục sư John biết rằng ông ta đã bị những người đứng sau tòa giảng đe dọa ông. Rồi sau đó Đức Chúa Trời chỉ cho ông thấy những người nam, người nữ trong Kinh Thánh mà Đức Chúa Trời kêu gọi họ làm nhiều việc, nhưng họ đã không hoàn tất sứ mạng vì họ bị linh đe dọa chi phối và họ đã không phá vỡ chúng. Hầu hết người ta chỉ xử lý những triệu chứng như ngã lòng, tuyệt vọng và hoang mang. Những triệu chứng này làm cho các bạn chỉ tập trung vào mình thôi. Tình yêu trọn vẹn cất bỏ sự sợ hãi, loại trừ linh đe dọa. Sự hình phạt là gì? Hình phạt nói rằng, “Điều gì sẽ xảy ra cho tôi?” Sự tập trung là ở chính mình. Đó là câu chuyện buồn của Ê-li. Ông ta ngồi đó nói rằng “Lạy Đức Chúa Trời chỉ một mình tôi sống sót”, khi đó Đức Chúa Trời bảo ông “Hãy đi, ít nhất ngươi phải đi và xúc dầu cho những người này được không? Vì ngươi không làm xong, ta sẽ bảo họ làm cho xong”. Ê-li đã vào trong nơi vinh hiển, ông ta ở thiên đàng, nhưng ông ta chưa bao giờ hoàn tất những gì Đức Chúa Trời kêu gọi ông ta trên đất này vì có sự đe dọa. Chúng ta sẽ học thêm trong Phần kế tiếp.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận kết luận chủ yếu của Phần này, đó là Ê-li chưa bao giờ hoàn tất mục đích và sự kêu gọi của mình vì bị bà Giê-sa-bên đe dọa.
2. Thảo luận một số cách mà ma quỷ cố gắng làm tắt mất ân tứ và sự kêu gọi của bạn trong đời sống hằng ngày. Hãy đề cập những sự căng thẳng của đồng nghiệp, sự đe dọa của gia đình v.v....
3. Thảo luận thế nào Đức Chúa Trời không chấp nhận sự biện hộ và thương thân mà Ê-li đưa ra. Cách biện hộ của bạn hôm nay như thế nào. Hãy nêu lên những lý do mà bạn dùng để khuất phục sự đe dọa.

TỰ HỌC

1. Hãy đọc 2 Các Vua 9 và học vài tư tưởng mà Giê-hu đã không khuất phục sự đe dọa của Giê-sa-bên.
2. Hãy đọc 2 Các Vua 10 và viết ra vài tư tưởng mà Giê-hu đã hoàn tất tấm lòng của Đức Chúa Trời chống lại nhà A-háp và chống lại sự thờ phượng thần Ba-anh ở Y-sơ-ra-ên.
3. Hãy đọc 2 Các Vua 10:28 và suy gẫm về sự kiện giả định rằng Ê-li ban đầu đã hoàn tất tại Núi Cạt môn. Viết ra vài ý tưởng về việc bạn đã đánh mất mục đích của mình cho người nào đó.

Phá Vỡ sự Đe Dọa

Bài 4: Linh Đe Dọa (Phần II)

John Bevere

DÀN BÀI BÀI HỌC

- I. 1 SA-MU-ÊN 3, CÂU CHUYỆN HÊ-LI
- A. Kết quả của việc đầu phục linh đe dọa
 1. Linh đe dọa làm cho chúng ta tê liệt trong lãnh vực của Thánh Linh.
 2. Kết quả là nó có thể khiến chúng ta thỏa hiệp về những gì chúng ta biết là đúng.
 3. Nó khiến cho chúng ta cho phép, hoặc nhượng bộ, mà trong những trường hợp khác, nó sẽ làm cho chúng ta không đứng vững.
- B. Bối cảnh của Hê-li
 1. Hê-li là vị quan xét thứ 15 của Y-sơ-ra-ên, và ông là thầy tế lễ thứ 7 của Y-sơ-ra-ên,
 2. Ông đã đoán xét Y-sơ-ra-ên 40 năm
 3. dưới quyền hành của ông có hai người lãnh đạo, họ là hai con trai của ông tên là Hóp-ni và Phi-nê-a.
 4. bầu không khí thuộc linh của Y-sơ-ra-ên dưới quyền lãnh đạo của Hê-li thật sự xuống dốc.
 5. 1 Sa-mu-ên 3:1 chép, “Trong lúc đó, lời của Đức Giê-hô-va lấy làm hiếm hoi, và những sự hiện thấy chẳng năng có”
 6. Vậy, trong bầu không khí của hội thánh nơi Hê-li làm mục sư, lời của Đức Chúa Trời rất hiếm và không có sự khả thi. Đây là một nơi khốn khổ, vì dĩ nhiên người ta bỏ đi.
- C. Tại sao lời của Chúa hiếm hoi dưới sự lãnh đạo của Hê-li?
 1. 1 Sa-mu-ên 2:22 nói, “Vả, Hê-li tuổi đã rất cao, được hay mọi điều hai con trai mình làm cho cả Y-sơ-ra-ên, và thế nào họ nằm cùng các người nữ hầu việc tại cửa hội mạc.”
 2. Cả hai người trẻ này đã làm hai điều gian ác lớn.
 - a. Điều gian ác thứ nhất họ làm cho cả dân sự Y-sơ-ra-ên phẫn uất là ở lãnh vực dâng của tế lễ. Họ lấy của lễ bằng sự lợi dụng và bằng sức mạnh và họ khiến cho những người nam, người nữ Y-sơ-ra-ên khinh thường của lễ dâng cho Chúa.
 - b. Điều gian ác thứ hai là họ phạm tội tà dâm với những người nữ nhóm họp ở cửa hội mạc.
 3. Các bạn có hiểu cửa của hội mạc là gì không? Đó là những cái sân ngoài cách xa nơi hiện diện của Đức Chúa Trời. Họ hoàn toàn không kính sợ Đức Chúa Trời, dùng vũ lực lấy của lễ dâng và phạm tội tà dâm với những phụ nữ đi đến đền thờ!
- D. Hê-li đã đáp ứng gì với những gian ác của hai con trai mình?
 1. Hê-li biết những gì các con trai mình đã làm, nhưng ông không cách chức lãnh đạo khỏi họ.
 2. Ông chỉ quở mắng họ nhẹ thôi. Ông nói trong 1 Sa-mu-ên 2:23-24, “Người nói cùng chúng nó rằng: Sao chúng bay làm như vậy? Vì ta đã nghe cả dân sự nói về các việc xấu của chúng bay. Chẳng khá làm như vậy, hỡi con; điều ta nghe về việc bay vốn không tốt lành”.
 3. Đáng lẽ ông phải cách chức lãnh đạo khỏi con trai mình..
 4. Các bạn không thể có những người lãnh đạo phạm tội giống như vậy và cứ để họ tiếp tục và không cất chức lãnh đạo của họ.

5. Hê-li bị các con trai mình đe dọa.
- E. Đức Chúa Trời đoán phạt Hê-li
1. Cuối cùng một tiên tri của Đức Chúa Trời đến với Hê-li và nói điều này trong 1 Sa-mu-ên 22:29-30, “Người kính trọng các con trai người hơn ta. Bởi có đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta có phán rằng nhà người và nhà cha người sẽ đời đời hầu việc trước mặt ta. Nhưng bây giờ, Đức Giê-hô-va phán, điều đó chẳng hề được như vậy! Vì phạm ai tôn kính ta, ta sẽ làm cho được tôn trọng, còn ai khinh bỉ ta, tất sẽ bị khinh bỉ lại”.
 2. Kính trọng có nghĩa là gì? Có nghĩa là đánh giá cao, tôn trọng. Hê-li đã tôn trọng và xem trọng con trai ông hơn Đức Chúa Trời.
 3. “Người bị linh đe dọa áp chế tôn trọng những gì người ấy sợ hãi hơn tôn trọng Đức Chúa Trời. Dù có ý thức hoặc không có ý thức, ông ta thuận phục những gì đe dọa ông”.
 4. Về sau Đức Chúa Trời phán qua Sa-mu-ên, một tiên tri trẻ. Lần thứ nhất Đức Chúa Trời phán với ông, Ngài phán trong 1 Sa-mu-ên 3:13, “Ta có báo trước rằng ta sẽ đoán xét nhà người đời đời, vì người đã biết tánh nét quái gỡ của các con trai mình, mà không cấm.”
- F. Tác động trên Y-sơ-ra-ên trong việc họ nhận sự khải thị của Đức Chúa Trời và liên quan đến ngày nay
1. Vì Hê-li đã từ bỏ vị trí quyền hành của mình, vì ông đã bị các con trai mình đe dọa.
 2. Ông đã tôn trọng chúng hơn tôn kính Đức Chúa Trời,
 3. Kết quả là Lời Đức Chúa Trời rất hiếm hoi.
 4. Nhiều mục sư đã bị hội chúng của mình đe dọa.
 5. Bầu không khí của hội thánh của họ giống như ở thời của Hê-li, không có sự khải thị bao quát.
 6. Cho dù có sự thờ phượng và giảng dạy, nhưng có ít bằng chứng về sự hiện diện của Đức Chúa Trời.
 7. Mục sư chuẩn bị bài giảng cẩn thận để không làm xúc phạm dân sự ông vì ông bị họ đe dọa.
 8. Hoặc, ông đi qua một thái cực khác, ông nói huênh hoang rỗng tuếch và che giấu đi sự mất an ninh của việc mình bị đe dọa.
- G. Đức Chúa Trời xử lý sự vô luân trong hội thánh
1. Sứ đồ Phao-lô viết cho hội thánh Cô-rin-tô. Ông nói, “trong anh em có kẻ lấy vợ của cha mình”
 2. Phao-lô buộc tội họ kiêu ngạo vì họ đã không xử lý vấn đề này.
 3. Đức Chúa Trời đã nói, “Nếu một người tự gọi mình là Cơ đốc nhân, và người ấy đang sống trong sự vô luân cố ý, thì phải loại người ấy ra khỏi sự thông công của anh chị em”. Đó là Lời Đức Chúa Trời.
 4. Lý do Phao-lô nói với hội thánh này là tất cả những người đó đầy sự kiêu ngạo vì họ nghĩ rằng họ có thể yêu thương con người đó dù người đó phạm tội.
 5. Vậy, họ nói rằng sự khôn ngoan của họ lớn hơn sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời.
 6. Phao-lô nói trong câu 6, “Kinh khủng thay điều anh chị em khoe khoang về tình trạng thuộc linh của mình, như anh chị em đã để cho điều như thế xảy ra. Anh chị em há không biết rằng nếu cứ để một người như thế tiếp tục phạm tội thì chẳng bao lâu tất cả mọi người đều bị ảnh hưởng sao?”
 7. Phao-lô không nói đến những người chưa tin Chúa trong hội thánh. Ông đang nói, “Anh chị em có một người anh em trong hội thánh; ông ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Giê-sus là Chúa, và ông ấy đang sống loạn luân.
 8. Nếu anh chị em cho phép người ấy sống trong hội thánh mình, cứ tiếp tục sống cố ý phạm tội như thế, điều này sẽ lan rộng trong hội thánh của anh chị em, vì ông nói nó giống như men. Khi các bạn làm bánh, các bạn bỏ men vào trong bột, men sẽ làm dậy bột lên vì nó có tính làm phồng to cục bột.
 9. Đức Chúa Trời đã kêu gọi mục sư vừa nuôi nấng chiên và bảo vệ chiên. Nhiều người thích nuôi chiên, nhưng thường không bảo vệ chiên.

10. Mục sư John đối đầu với sự vô luân trong một hội thánh và người chuyên giáo trong một hội thánh khác để chứng tỏ tấm lòng bảo vệ chiên.

H. Can đảm bình vực chân lý

1. Đức Chúa Trời hỏi Giê-rê-mi, “Những người can đảm cho chân lý ở đâu?”
2. Đây không nói về việc đưa người ta vào sống trong luật pháp và những qui luật hoặc nội qui.
3. Đây là sự thực hiện tình yêu bảo vệ thân thể Đấng Christ, và bảo vệ dân sự Chúa.
4. Có quá nhiều mục sư, quá nhiều bậc làm cha mẹ bi linh đe dọa áp chế.
5. Dòng chảy của Đức Chúa Trời không xảy ra trong nhiều hội thánh vì những mục sư đang cố gắng không nói điều gì vì họ sợ xúc phạm phần này của hội chúng hoặc phần kia của hội chúng.
6. Người ta sẽ đánh giá cao khi các bạn nói với họ làm theo cách này.
7. Người ta sẽ cảm thấy các bạn có tình yêu chân thật vì đã chăm sóc họ khi nói cho họ biết chân lý.

I. Ngược đãi và bình vực chân lý

1. Lý do mà chúng ta không bị ngược đãi vì chúng ta không can đảm công bố chân lý.
2. Những người hăm hăm không bao giờ bị ngược đãi.
3. Một người hăm hăm là người có thể bị trợn lẩn với thế gian này và trợn lẩn với hội thánh.
4. Họ không thể uống rượu, hút thuốc, nhai thuốc lá hoặc bất cứ điều gì các bạn cho là xấu.
5. Tội lỗi chỉ là sự không vâng lời Đức Chúa Trời. Đó là tội.
6. Các bạn có thể kết án người ta vì họ sống loại tội lỗi về tình dục trong khi các bạn lại ngồi nói hành.
7. Châm ngôn đoạn 6, “Có sáu điều Đức Giê-hô-va ghét; Và bảy điều Ngài lấy làm gớm ghiếc - kẻ gieo sự bất hòa trong anh em mình – đó là nói hành.
8. Mục sư John không bỏ qua tội ngoại tình vì Kinh Thánh chép rằng những người phạm tội thể ấy sẽ không được hưởng vương quốc Đức Chúa Trời. Nhưng ông cảnh cáo chúng ta không được chia ra “những tội lớn” trong hội thánh và rồi chúng ta có những gì mình gọi là “sự yếu đuối” như nói hành và không tha thứ.
9. Nếu các bạn là một tín hữu chân thật, thì các bạn ghét tội và tất cả những gì làm xúc phạm Đức Chúa Trời.
10. Nếu các bạn có một anh em cố ý nói dối và tiếp tục nói dối và lường gạt tiền bạc người ta, thì người ấy ở trong cùng loại người phạm tội về tình dục..
11. Phao-lô không nói về thế gian, nhưng nói về những người tin Chúa trong hội thánh.
12. Nếu các bạn muốn Lời Chúa nóng cháy, nếu các bạn muốn có sự khải thị nóng cháy thì các bạn phải rao giảng Phúc âm toàn vẹn, không chỉ một phần để thỏa mãn cho một số người thích nghe!

J. Kết quả từ sự không vâng lời

1. Tại sao có nhiều gia đình tan rã?
2. Chúng ta không thể hiểu được khi người ta không vâng lời và chịu đựng bông trái của sự không vâng lời và nhiều người đã không liên kết với điều đó.
3. Nên nhớ, đừng nhìn vào người bị thử thách và ngược đãi rồi đi, bảo rằng, “vì có họ không vâng lời”.
4. Những sứ đồ đã ở với Chúa Giê-sus và họ làm như thế với Ngài và Chúa Giê-sus nói, “Các người im lặng ư? Điều này được thực hiện vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sắp được bày tỏ”.
5. Nhưng có nhiều người đang sống trong hậu quả đó. Phao-lô nói, “vì lý do này mà có nhiều kẻ bị bệnh, họ chết khi còn trẻ. Tại sao? Vì họ đã không đoán xét chính mình về tội lỗi cố ý. Họ đã không phân biệt thân thể của Chúa.”

K. Môi-se, vợ ông, con trai ông và Đức Chúa Trời

1. Xuất Ê-díp-tô ký 4:24, “Và, đương khi đi đường, Đức Giê-hô-va hiện ra trước mặt Môi-se nơi nhà quán, và kiếm thế giết người đi”.
2. Đức Chúa Trời đã hiện ra với Môi-se trên chót núi và nói, “Hỡi Môi-se. Dân ta đã bị làm nô lệ hơn 400 năm. Ta đã hứa ban cho họ một người giải cứu, và người là con người ấy.
3. Môi-se xuống núi, dẫn vợ và các con trai mình đi xuống Ai-cập; đêm đầu tiên, họ nghỉ ở trại, Đức Chúa Trời tìm Môi-se và kiếm cách giết người đi.
4. Có phải Đức Chúa Trời bị tâm thần phân liệt không? Không. Ngài không bị tâm thần phân liệt.
5. Vậy, tại sao Đức Chúa Trời phán, “Người là người đi giải cứu mà họ đã chờ đợi trên 400 năm”, và đêm đầu tiên ông ta cắm trại trên đường đi xuống Ai-cập, Đức Chúa Trời lại tìm cách giết ông ta?
6. Môi-se xuống núi mà Đức Chúa Trời hiện ra với ông.”Người là con người đó” và Ngài làm tất cả những điều lạ.
7. Môi-se nói với Sê-phô-ra là họ phải làm cắt bì hai con trai của họ.
8. Người nào có con trai chịu cắt bì sẽ biết tiến trình khủng khiếp của việc cắt bì và tiếng kêu thét của người chịu cắt bì không giống như việc làm khác.
9. Sau khi Môi-se làm phép cắt bì cho con trai thứ nhất, thì Sê-phô-ra chặn đứng Môi-se trong việc làm cắt bì cho con trai thứ hai.
10. Môi-se nhượng bộ và không làm cắt bì nữa. Ông khởi hành xuống Ai-cập và đêm đầu tiên cắm trại, Đức Chúa Trời gặp ông.
11. Đức Chúa Trời phán, “Được rồi, hỡi Môi-se, người chọn Ta hay vợ người”
12. Hãy xem trong Xuất Ê-díp-tô ký 4:24-25 theo bản Mở rộng. “Đọc theo đường đến một chỗ nghỉ, Chúa gặp Môi-se và tìm cách giết ông. Bấy giờ hiển nhiên ông đã không làm cắt bì cho một trong hai đứa con trai, Vợ ông đã phản đối điều đó, nhưng nhìn thấy mạng sống ông trong cơn nguy hiểm như thế, Sê-phô-ra dùng con dao bén cắt da qui đầu của con bà và quăng nó xuống dưới chân của Môi-se và nói, “Chắc chắn ông là một người chồng đổ máu đối với tôi!”

KẾT LUẬN

Chúa Giê-sus phán, Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta”. Tại sao Chúa Giê-sus phán như vậy? Vì chỉ có một người duy nhất mà chúng ta yêu hơn người phôi ngẫu của mình, đó là Chúa Giê-sus. Nan đề đối với Môi-se là ông ta là người giữ sự hòa bình, chứ không phải là người làm nên sự hòa bình. Người giữ sự hòa bình là người thỏa hiệp chân lý để duy trì cảm nhận bình an giả tạo. Chúa Giê-sus chẳng bao giờ nói, “Phước thay cho những kẻ giữ sự hòa bình, vì nước trời là của những kẻ ấy”. Ngài phán, “Phước cho những kẻ làm nên sự hòa bình”. Người làm nên hòa bình là người sẽ đương đầu. nếu cần trong sự đối diện sự tin kính để tạo ra sự hòa bình chân thật. Đó là lý do Chúa Giê-sus phán, “Kể từ ngày Giảng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng phải chịu đựng sự tàn bạo, và sự tàn bạo chiếm được do sức mạnh”. Ngài phán, “Ta đến để mang theo gươm đao”. Chúng ta cần có sự quân bằng chính đáng. Ti-mô-thê là một người tin kính, nhưng ông ta là người bị đe dọa. Tôi tưởng tượng rằng trong hội thánh của ông ta cũng có những người không khác với những người ở hội thánh Cô-rin-tô, và Ti-mô-thê bị một số người này đe dọa. Phao-lô phải viết thư cho ông và nói, “Hỡi Ti-mô-thê, con đã bị một số người trong hội chúng của con đe dọa; hãy nhen lên ân tứ đó và trở nên mạnh mẽ nhờ ân điển của Đức Chúa Trời”.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận trường hợp của Hê-li và những con trai của ông, và liên hệ điều này với sự nhượng bộ về tội lỗi trong nhiều hội thánh ngày nay.
2. Sứ điệp này về sự xử lý tội lỗi trong hội thánh hoặc trong sự quân bằng của đời sống bản thân bạn với sứ điệp ân điển như thế nào?
3. Hãy thảo luận việc tín hữu đôi khi coi trọng việc xử lý những tội lớn nhưng thường bỏ qua những gì họ cho là yếu đuối. Hãy cầu nguyện cho nhau để xin Đức Chúa Trời sẽ giúp các bạn ghen ghét tội lỗi mà không trở thành người đoán xét và sống luật pháp.

TỰ HỌC

1. Hãy đọc I Sa-mu-ên 2 và 3. Hãy viết lại một hay hai đoạn văn về những bài học các bạn học được khi Hê-li xử lý con cái ông và cách chúng ta nuôi dạy con cái mình hôm nay. Những sự lựa chọn xấu xa của các con trai ông như thế nào? Nên nhớ, Sa-mu-ên cũng được Hê-li nuôi dưỡng, nhưng ông lại sống tốt đẹp hơn.
2. Mặc dù Chúa Giê-sus nói rõ rằng nhiều nan đề của đời sống người ta không phải là hậu quả của những tội đặc biệt, nhưng Ngài vẫn cho chúng ta biết những hành vi nào đó sẽ có những hậu quả. Hãy viết ra vài tư tưởng về luật gieo và gặt trái với tính yếu ớt chung của xác thịt chúng ta và thế giới sa ngã mà chúng ta đang sống.
3. Hãy đọc 7 điều trong Châm ngôn đoạn 6 vốn làm góm ghiếc trước mặt Đức Giê-hô-va và đôi khi hội thánh ngày nay xem nhẹ và bỏ qua.

Phá Vỡ sự Đe Dọa

Bài 5: Nhen lại Ân tứ

John Bevere và Lisa Bevere

DÀN BÀI BÀI HỌC

I. ÔN LẠI

- A. Sự đe dọa là một linh, linh làm cho sợ hãi.
- B. Mục tiêu của sự đe dọa là làm cho chúng ta từ bỏ uy quyền của mình, do đó nó làm cho những ân tứ của chúng ta không hoạt động.
- C. Bây giờ chúng ta sẽ giảm sự hoạt động của chúng ta vào sức lực và khả năng của sự hạn chế của mình.
- D. Trong Dân-số-ký 13:31, 10 thám tử nói, “chúng ta không thể đi lên chiến đấu với những người đó vì họ mạnh hơn chúng ta”
- E. Trong Giô-suê 5:1; Kinh Thánh nói về những vua bên kia bờ tây sông của Giô-đanh, “lòng họ kinh khiếp và nao nản vì có dân Y-sơ-ra-ên”.
- F. Trong Giô-suê 2:9, Ra-háp nói với những thám tử, “lòng của dân thành này bèn tan ra, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở cùng các ông”. Kẻ thù biết rõ về Đức Chúa Trời đã ở với dân Y-sơ-ra-ên hơn là dân Y-sơ-ra-ên biết Ngài ở với mình.
- G. Kẻ thù biết rằng Đấng ở trong chúng ta lớn hơn kẻ ở trong thế gian. Nó sợ một Cơ đốc nhân biết rằng người ấy đang ở trong Đấng Christ là Cứu Chúa của mình.
- H. Chúng ta có gươm, và ma quỷ không có. Chúng ta có gươm và gươm của ma quỷ bị tước đoạt rồi.
- I. Nỗi sợ lớn nhất của kẻ thù là khi một tín hữu bừng tỉnh và ý thức rằng họ đang ở trong Đức Chúa Giê-sus Christ.

II. ĐIỀU GÌ QUÁY ĐỘNG ÂN TỨ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI ĐANG Ở TRONG CHÚNG TA?

A. Câu trả lời trong một chữ can đảm.

1. Kinh Thánh chép rằng người công bình có sự can đảm như một con sư tử.
2. Sự đe dọa khiến cho một người thối lui trong khi sự can đảm trực diện phía trước, đương đầu với sự chống đối.
3. Làm thế nào để một tín hữu hiểu được sự can đảm chân chính?
4. Trong 2 Ti-mô-thê 1:6-7, Phao-lô viết: “Vậy nên ta khuyên con hãy nhen lại ơn của Đức Chúa Trời ban cho, mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta. Vì Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta tâm thần nhút nhát, bèn là tâm thần mạnh mẽ, có tình thương yêu và dè giữ.”
5. Bản thân sự can đảm không phải là một đức tính, nhưng sự can đảm chân thật đánh thức đời sống của một Cơ đốc nhân khi người ấy bắt đầu ý thức rằng trong mình có tinh thần yêu thương, có quyền năng và có sự dè giữ.
6. Những đức tính đó sẽ quấy động ân tứ của Đức Chúa Trời.

B. Vua Đa-vít

1. Trong Thi thiên 27:1, Đa-vít nói, “Đức Giê-hô-va là sức lực của tôi, tôi sẽ hãi hùng ai?”
2. Đa-vít là con thứ 8 của Giê-sê, ông có 7 anh trai. Ba người anh của ông là Ê-li-áp. Sam-ma và một người anh khác phục vụ trong quân đội của vua Sau-lơ. Họ đang chiến đấu với người Phi-li-tin và có một gã khổng lồ tên là Gô-li-át xuất hiện nơi chiến trận;

3. Gô-li-át cao 10 feet rưỡi. Chỉ cái đầu của mũi giáo thì đã cân nặng 15 pounds rồi. Hắn mang một cái khiên nặng 125 pounds.
4. Gie-sê, cha của Đa-vít sai ông đi ra chiến trận. Khi Đa-vít đến chỗ tiền tuyến, cậu gặp các anh mình và những người lính còn lại ở trong tư thế lạ lẫm, vị trí của chiến trận là ở đằng sau những tảng đá, run rẩy.
5. Đa-vít nhìn những người anh của mình và nói, “Kẻ không chịu cắt bì người Phi-li-tin này là ai mà dám thách thức đạo quân của Đức Chúa Trời Hằng sống?”
6. Anh lớn của Đa-vít quở trách Đa-vít sao lại bỏ việc của mình mà lại đến chiến trận làm gì. Ông ta thích nhiều người sợ hãi nhưng chẳng bao giờ muốn người khác thấy sự yếu đuối và sợ hãi của mình bộc lộ.
7. Đa-vít không quan tâm gì ngoài việc quốc gia và ý muốn của Đức Chúa Trời.
8. Trong đoạn văn trước Ê-li-áp bị Đức Chúa Trời từ bỏ vì ông ta đã kiêu ngạo. Điều thực sự Ê-li-áp có, lại đổ tội cho Đa-vít có. Tại sao? Vì ông ta muốn Đa-vít ở dưới linh đe dọa giống như ông ta.
9. Những người hành động trong sạch bề ngoài nhưng có lòng không trong sạch bề trong luôn tấn công người có lòng trong sạch.

C. Những ví dụ khác

1. Phao-lô viết thư cho Ti-mô-thê và nói, “Hãy mạnh dạn trong Chúa”
2. Chúa Giê-sus liên tục bị sự đe dọa tấn công. Những thầy dạy luật và người Pha-ri-si không trong sạch buộc tội Ngài là người phản quốc, họ buộc tội Ngài là người ham ăn, người say rượu, họ buộc tội Ngài là người bị quỉ ám, mà theo vài đặc điểm nhiều người trong họ bị quỉ ám.
3. Chúa Giê-sus đã nói, “Hãy nhanh chóng đồng ý với kẻ thù ngươi”. Nhiều những người đến làm một điều là đánh bạn ngã xuống vì họ không thích chính mình, hoặc họ biết họ không ở trong ý muốn của Đức Chúa Trời, hoặc họ biết họ đang bị sợ hãi và bị đe dọa.

D. Tại sao người không trong sạch lại đe dọa người trong sạch?

1. Để xoa dịu sự cáo trách và duy trì sự kiểm soát.
2. Nếu thành công, họ không cần phải tự xét lòng mình và làm cho lòng họ sống ngay thẳng.

E. Đa-vít và Gô-li-át

1. Nếu Đa-vít đã không làm những gì Ê-li-áp muốn chàng làm, thì có thể đã có một số khó khăn ở nhà cậu về sau này, vì đây là “anh cả”.
2. Đa-vít thực sự bước ra một bên và chọn về phe Đức Chúa Trời.
3. Chàng đáp ứng với những người anh và những người lính khác như thế này, 1 Sa-mu-ên 17:29, “Tôi có làm gì đâu? Đó há không phải là lý do à?”
4. Đa-vít thực sự nói, “Các anh đã trốn đằng sau những tảng đá này 40 ngày rồi. Đức Chúa Trời tìm một người đi ra và đánh lại tên khổng lồ ngạo mạn này bằng sức lực của Ngài. Đa-vít đã phá vỡ sự đe dọa”.
5. Đa-vít phá vỡ sự đe dọa bằng lời nói, “Há không phải đó là lý do cho tôi ở đây sao?” và chàng đi thẳng đến nhà vua.
6. Khi Đa-vít đến với vua, vua cũng sợ nữa. Vua hỏi về khả năng của Đa-vít.
7. Đa-vít không quở trách vua giống như chàng đã quở trách các anh mình.
8. Tại sao? Vì vua đang có uy quyền. Các bạn không được quở trách những người có uy quyền; các bạn cần đối đãi với họ như cha mẹ mình, và đó là điều Đa-vít đã làm.
9. Chàng nài xin vua, “Hỡi vua, vua có biết không? Đức Chúa Trời đã ban cho tôi hàm của sư tử khi tôi chần chừ cho cha tôi. Ngài ban cho tôi cái hàm của con gấu, tôi quay lại và giết chúng. Đức Chúa Trời cũng sẽ làm điều đó cho người Phi-li-tin không cắt bì này”
10. Những gì xảy ra đó là Đức Chúa Trời cảm động lòng Sau-lơ, và ông ta nhận thấy đức tin nơi Đa-vít. Vậy, Sau-lơ nói, “Tiến lên và đánh với Gô-li-át”.
11. Đa-vít cầm trình ném đá với 5 viên đá và chàng bắt đầu đánh với tên khổng lồ.

12. Kẻ không lồ cố gắng đe dọa Đa-vít. Hắn nhìn Đa-vít và nói, “Ha, ha.. Ta có phải là chó mà người Y-sơ-ra-ên lại sai một thằng nhãi ranh đến với ta?! Ta sẽ ban thịt của ngươi cho loài thú đồng”
13. Đa-vít nói, “Ừ, ta cũng sẽ ban thịt của ngươi cho chim trời và tất cả người Y-sơ-ra-ên sẽ tiêu diệt đội binh của ngươi”. Lập tức Đa-vít phá vỡ sự đe dọa, tiến thẳng về tên khổng lồ, ân tứ của Đức Chúa Trời trong đời sống của Đa-vít hoạt động, chàng giết Gô-li-át và cắt đầu hắn.
14. Tất cả người Y-sơ-ra-ên được phấn khởi và họ chạy ra đánh bại dân Phi-li-tin.

F. Khuất phục sự đe dọa làm cho người ta không hoàn tất thiên mệnh của mình.

1. Ê-li chạy trước Giê-sa-bên và ông không hoàn tất thiên mệnh của ông.
2. Người Y-sơ-ra-ên cúi đầu khuất phục người Ca-na-an, và họ đã không hoàn tất thiên mệnh của mình, họ đi lang thang trong đồng vắng 40 năm.
3. Nếu bạn nhìn vào Sau-lơ, ông ta bị đe dọa và sợ hãi dân chúng, ông đã không hoàn tất thiên mệnh của mình.
4. Hê-li bị những người con trai đe dọa và ông cũng bị mất thiên mệnh của mình.
5. Nhưng Đa-vít đã trải qua ba lần tấn công chỉ trong vòng một giờ - những người anh của mình, nhà vua và tên khổng lồ - ông đã phá vỡ cả ba và hoàn tất thiên mệnh của mình.

G. Nền tảng của sự can đảm của tín hữu

1. Phao-lô nói, “vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay” – hoặc quyền năng - phương chi sự bền ở sẽ có vinh hiển hay quyền năng dường nào nữa! vì vậy, vì chúng ta có hi vọng đó nên chúng ta rất dạn dĩ”
2. Sự vinh hiển hay quyền năng của Tân Ước lớn hơn của Cựu Ước và Phao-lô nói rằng vì điều này chúng ta có thể rất rất dạn dĩ.
3. Tác giả thư Hê-bơ-rơ 13:5-6 nói, “Vì chính Đức Chúa Trời có phán rằng: Ta sẽ chẳng lia ngươi đâu, chẳng bỏ ngươi đâu. Như vậy, chúng ta được lấy lòng tin chắc (dạn dĩ) mà nói rằng: Chúa giúp đỡ tôi, tôi không sợ chi hết. Người đời làm chi tôi được?”
4. Đây là một câu nói mạnh dạn, “Chúa giúp đỡ tôi, tôi không sợ chi hết, tôi sẽ không bị đe dọa. Người đời làm chi tôi được?”
5. Sự tin quyết như vậy có sẵn cho mọi tín hữu. Những tín hữu cần tin nơi sự trung thực của Đức Chúa Trời, Ngài thành thực trong những gì Ngài phán trong Lời Ngài.
6. Chúa Giê-sus phán trong Lu-ca 10:19, “Này, ta đã ban quyền cho các ngươi và quyền trên tất cả, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các ngươi được.”
7. Người ta đem đến cho Chúa Giê-sus điều đau đớn nhất trong các sách Phúc âm là những người không tin Ngài sẽ làm những gì Ngài phán Ngài sẽ làm.
8. Nhiều Cơ đốc nhân đã mất đức tin vào những kinh nghiệm quá khứ của họ, phải chăng họ đã từ bỏ sự trung thực của những gì Đức Chúa Trời đã phán không?
9. Nhiều tín hữu khác mất đức tin nơi những kinh nghiệm của người khác. Nó tạo ra đức tin dao động, và đức tin dao động thì chẳng bao giờ giết được tên khổng lồ.

H. Một số câu Kinh Thánh Phao-lô nhấn mạnh sự dạn dĩ dựa trên uy quyền của tín hữu

1. Trong Ê-phê-sô 1:19-20, Phao-lô nói, “tôi cầu nguyện cho anh em bắt đầu hiểu quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình. Đây cũng là quyền năng mạnh mẽ mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngai bên hữu mình tại các nơi trên trời”
2. Phao-lô nói, “quyền năng ở trong anh chị em cũng là quyền năng đã khiến Chúa Giê-sus sống lại từ trong kẻ chết”
3. Trong Ê-phê-sô 3:20, nói rằng, “Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trở hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng”
4. Trong Phi-líp 3:10 Phao-lô nói, “cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài”. Phao-lô đang cầu xin để chúng ta có được sự khai thị về điều này.

5. Phao-lô nói trong Ê-phê-sô 6:10, “Và lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài”
6. Một trong những danh xưng của Đức Thánh Linh trong Ê-sai 11 là “Thần Mạnh sức” nghĩa đen là “Linh của Quyền năng”; đó là Đấng nội trú trong một Cơ đốc nhân.
7. Rô-ma 15:13 nói, “Vậy xin Đức Chúa Trời của sự trông cậy, làm cho anh em đầy dẫy mọi điều vui vẻ và mọi điều bình an trong đức tin, hầu cho anh em nhờ quyền phép Đức Thánh Linh được dư dật sự trông cậy!”
8. Đây là điều mà những người bị linh đe dọa không có hi vọng – vì họ không bước đi trong quyền năng đó. Ngài được gọi là “Đức Chúa Trời của hi vọng”.

I. Lisa Bevere – Động viên những phụ nữ của Đức Chúa Trời

1. Cần có những người đàn bà mạnh mẽ để động viên những người đàn ông mạnh mẽ.
2. Chúng tôi không cần những người đàn ông bị những người đàn bà đe dọa, chúng tôi cần những người đàn bà bắt đầu gây dựng những người đàn ông, họ kính trọng đàn ông, họ không hạ nhục đàn ông, và họ không khinh bỉ đàn ông, mà mọi thứ trong nền văn hóa chúng ta làm như vậy.
3. Khi chúng tôi nói về những người đàn bà mạnh mẽ, chúng tôi không nói về những người đàn bà mạnh mẽ làm mất uy tín nam giới; chúng tôi nói về những người đàn bà được làm nên mạnh mẽ để đem sức mạnh của họ đến cho những người đàn ông.
4. Phần đầu của của hôn nhân của bà với mục sư John, bà đã người hay tranh luận nhưng không can đảm.
5. Bà liên tục sợ sệt và không bao giờ muốn đứng trước đám đông.
6. Khi mục sư John làm mục sư cho thanh niên, Lisa rất sợ khi chỉ đứng lên “chào” các em thiếu niên. Đó không phải là điều bà ta muốn làm.
7. Lisa có thai đứa con thứ tư, Arden lúc bà hiệu đính của sách của mục sư John “Phá Vỡ sự Đe Dọa”. Bà ta đánh máy cuốn sách này và càng giận dữ về những gì bà đọc.
8. Bà hỏi mục sư John bà có chịu trách nhiệm về những gì bà đọc hay không vì bà không muốn như vậy.
9. Mục sư John nói, “Nếu em biết chân lý thì em sẽ chịu trách nhiệm với chân lý ấy”.
10. Bà Lisa nghĩ ngón tay của bà tê cứng vì đánh máy lâu quá, vậy bà bỏ tay xuống để co duỗi ngón tay ra, và sự hiện diện của Đức Chúa Trời bắt đầu đụng chạm bà. Bà bắt đầu khóc và nói, “Lạy Chúa, con càng sợ người ta hơn là Ngài là Đấng con không thể thấy. Đức Chúa Trời ôi, đúng vậy, con sẽ phó dâng đời sống con, Con sẽ làm bất cứ điều gì Ngài bảo con làm”. Và điểm chính này là, “Thậm chí nói với phụ nữ, lạy Chúa, con sẽ nói với phụ nữ.” Thậm chí dù những người đàn bà nổi giận với con, lạy Chúa, con sẽ nói với phụ nữ”.
11. Bây giờ bà Lisa yêu mến phụ nữ, nhưng trở lui vào lúc trước, bà có chút phẫn nộ họ. Bà xin Chúa như sau, “Lạy Đức Chúa Trời, bất kỳ điều gì”. Và Đức Chúa Trời ban cho tôi câu Kinh Thánh này, Ê-xơ-tê 4:14, theo bản Sứ điệp: “Nếu con cứ khăng khăng im lặng trong giờ phút như thế này, sự giúp đỡ và giải cứu sẽ đến cho người Y-sơ-ra-ên từ nơi khác, nhưng con và gia đình con sẽ bị xóa sổ. “Ai biết điều này? Có thể nào con ở vào địa vị hoàng tộc vì giờ phút giống như thế chẳng?”
12. Chúng ta là những vị vua, và chúng ta là những thầy tế lễ cho thế giới này. và ai biết rằng chúng ta đã vào vị trí hoàng tộc vào những giờ phút như thế này không?
13. Đó là bước ngoặt cho mỗi đời sống tín hữu khi họ nói, “Lạy Đức Chúa Trời, con sẽ không còn sợ người ta nữa, con sẽ ôm chặt sự kính sợ Đức Chúa Trời và sẽ để cho sự sợ hãi lớn nuốt tất cả sự sợ hãi nhỏ hơn”
14. Khi chúng ta kính sợ Đức Chúa Trời, chúng ta run rẩy trước Lời Chúa, và chúng ta nói, “Người đời có thể làm gì cho tôi? Tôi rất tiếc, tôi đã ẩn núp trong Đức Chúa Trời. Tôi đã ổn định về việc chết

và việc sống rồi, Tôi đã chết và cuộc sống mà tôi sống bây giờ là cuộc sống mà Ngài đã mua cho tôi trong Christ rồi”.

15. Chúng ta cần một số Cơ đốc nhân là những người vác thập tự giá hàng ngày, từ bỏ mình và theo Ngài. Chúng ta không cần những người biện hộ cho tánh xác thịt của mình; Chúng ta cần người sẽ nói, “Tôi sẽ can đảm, và tôi sẽ mạnh mẽ”.

KẾT LUẬN

Chồng tôi thách thức tôi nhiều năm để nói – nhưng, chúng ta cần những người đàn bà. Và những người đàn bà, tôi biết làm con gái khó như thế nào đâu, vì nếu chúng ta đứng lên và nói đôi điều sai trật, chúng ta bị buộc tội có linh Jezzu hoặc chúng ta ở dưới ảnh hưởng của phù thủy. và nếu các bạn đứng lên và giảng điều sai, nếu đó là một người đàn ông, thì ông ta chỉ nói ngày ấy tôi tệ quá. Nhưng đối với một người đàn bà, thì có tiêu chuẩn khắt khe hơn và chúng ta cần phải có tiêu chuẩn khắt khe hơn để nâng chúng ta lên trình độ cao hơn. Khi bà Lisa thực sự tìm kiếm Đức Chúa Trời, tôi nói, “Lạy Chúa, con muốn Lời Chúa, không những cho con trai nhưng cho con gái nữa”. Đức Chúa Trời cho bà trong Mi-chê 4:13-5:1, theo bản Sứ điệp, “nói rằng, “VẬY, HỜI CON GÁI SI-ÔN, HÃY CHỖI DẬY, KHÁ GIÀ Y ĐẠP! Vì ta sẽ làm cho sừng người nên sắt, vó người nên đồng; người sẽ nghiền nát nhiều dân, và ta sẽ dâng lợi của chúng nó cho Đức Giê-hô-va, của cải chúng nó cho Chúa trên khắp đất. Nhưng bây giờ, hỡi con gái nạn nhân tôi tệ nhất! Người ta đã vây hãm chúng ta. Chúng hạ nhục vua các người”.

Chúng ta cần làm những người nói rằng, “Chúng tôi sẵn sàng, chúng tôi sẵn sàng cho điều tôi tệ nhất”. Tôi nghĩ đến lúc chúng ta phải nói, “Hỡi Sa-tan, hãy chuẩn bị điều xấu nhất vì chúng ta được trang bị vũ khí, chúng ta sẵn sàng, chúng ta rất nguy hiểm, và chúng ta mạnh dạn – không phải trong năng lực của mình, nhưng ở trong Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đang mang những người nam và người nữ lại với nhau; Ngài đang mang sự khôi phục lại cho mọi sự bị đánh mất tại vườn Ê-đen. Phụ nữ sẽ lấy điều tốt ra từ những điều không tốt; Người nam, ở một mình, Đức Chúa Trời phán, thì không tốt. Và ngay bây giờ trên mặt đất này, chúng ta có rất nhiều người nam ở một mình, ai đang chờ những người nữ đem đến điều tốt đẹp cho người nam ấy, đem sức lực cho người nam ấy – không phải phê bình, không phải đoán xét, nhưng điều tốt. Tôi tin rằng những người đàn bà đến bên cạnh những người đàn ông là đem những giải pháp cho những gì mà một mình người đàn ông không bao giờ giải quyết được. Vậy, chúng tôi cần những người đàn ông, và chúng tôi cần cả hai sống với nhau. Vậy, hỡi những người đàn ông và những người đàn bà hãy cùng nhau mạnh mẽ hơn danh Đức Chúa Giê-sus Christ. A-men, xin Đức Chúa Trời ban phước cho các bạn.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận câu chuyện của Đa-vít và những sự đe dọa to lớn mà Đa-vít đối đầu TRƯỚC KHI chàng gặp Gô-li-át. Thế nào những sự đe dọa ấy có liên quan đến những áp lực mà ngày nay người ta đối đầu khi họ cố gắng làm điều gì cho Đức Chúa Trời.
2. Mục sư John Bevere cho biết rằng dân Y-sơ-ra-ên không vào Đất Hứa vì họ sợ hãi và thiếu đức tin và can đảm. Hãy thảo luận tiềm năng của một nhóm người như một gia đình, một hội thánh, một thành phố hoặc một quốc gia đã đánh mất sự kêu gọi vì có sự đe dọa.
3. Hãy thảo luận sự khó khăn mà các phụ nữ đối đầu khi họ muốn được sử dụng trong chức vụ. Nói vài điều mà bà Lisa Bevere chia sẻ. Có phải những người đàn ông chặn đứng sự kêu gọi của phụ nữ qua sự đe dọa không?

TỰ HỌC

1. Trong sự học hỏi về sự can đảm, hãy đọc Giô-suê 1 và ghi nhận sự nhấn mạnh mà Đức Chúa Trời đưa ra về sự can đảm trong đời sống của Giô-suê. Hãy viết xuống vài tư tưởng về sự đe dọa mà Giô-suê đã kinh nghiệm và sự can đảm mà ông cần để vượt qua.
2. Hãy đọc những lời cầu nguyện của Phao-lô trong đoạn 1 và 3. Viết xuống vài tư tưởng về sự lye giữa sự khai thị của tín hữu về uy quyền và quyền năng của Đức Chúa Trời và khả năng của họ khi đối đầu với sự đe dọa bằng sự can đảm
3. Bà Lisa Bevere nói như sau, “Khi chúng tôi nói về những người đàn bà mạnh mẽ, chúng tôi không nói về những người đàn bà mạnh mẽ làm mất uy tín nam giới; chúng tôi nói về những người đàn bà được làm nên mạnh mẽ để đem sức mạnh của họ đến cho những người đàn ông”. Hãy viết một đoạn văn phản ảnh tư tưởng của bạn về câu nói này.

Phá Vỡ sự Đe Dọa

Bài 6: Nhen Lại Ân tứ - Tình Yêu thương

John Bevere

DÀN BÀI BÀI HỌC

- I. ĐỨC CHÚA TRỜI KHÔNG BAN CHO CHÚNG TA TÌNH TÀN SỢ HÃI.
- A. “Vi Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta tâm thần nhút nhát, bèn là tâm thần mạnh mẽ, có tình thương yêu và dè gờ.” (2 Tim. 1:7) (Vi Thánh Linh Đức Chúa Trời ban cho chúng ta không làm cho chúng ta nhút nhát, nhưng trái lại, Thánh Linh Ngài khiến chúng ta nên mạnh mẽ, giàu tình thương và biết tự chủ - Bản dịch Mới 2002)
1. Chúng ta sẽ cầu nguyện cho dân sự Chúa sẽ được giải cứu khỏi sự sợ hãi vào cuối Phần học này.
- II. LINH YÊU THƯƠNG ĐEM ĐẾN SỰ CAN ĐẢM THẬT.
- A. Một số người thành công nhất đã chiến đấu với sự đe dọa.
1. Tỉnh thoảng sự hào nhoáng bên ngoài của họ lại che đậy sự nhút nhát bên trong.
- B. Chẳng hạn Si-môn Phi-e-rơ dường như rất dạn dĩ.
1. Tuy nhiên, có hai loại dạn dĩ.
 2. Có sự dạn dĩ được quấy động do quyền năng, tình yêu thương và linh của sự dè gờ - biết tự chủ.
 3. Cũng có sự dạn dĩ phát xuất từ khả năng riêng của con người.
- C. Việc Phi-e-rơ sợ chết khi ến ông chối Chúa Giê-sus.
1. Khả năng bước đi không sợ bị đe dọa không phải là người có cá tính mạnh, giống như Phi-e-rơ đã có.
- III. MỘT SỐ GIÁO SƯ CHO RẰNG PHIE-RO' GỒM NHƯ' CON GÀ NHÚT NHÁT VÌ ÔNG ĐÃ CHỐI CHỨA.
- A. Si-môn Phi-e-rơ đã can đảm bênh vực Chúa Giê-sus bằng cách dùng gươm trong khi Giu-đa và những quan chức của thầy tế lễ thượng phẩm đến để bắt Ngài (Giăng 18:3).
- B. Làm thế nào Si-môn Phi-e-rơ vốn đã dạn dĩ, về sau lại chối Chúa Giê-sus?
- IV. CHÚNG TA HÃY KHẢO SÁT NHỮNG SỰ KIỆN VÀO BUỔI TỐI TRƯỚC KHI PHI -E-RO' CHỐI CHÚA.
- A. Chúa Giê-sus tiết lộ rằng tất cả mọi người sẽ vấp phạm vì có Ngài trong đêm đó (Ma-thi-ơ 26:31).
- B. Sự dạn dĩ theo con người của Phi-e-rơ khiến ông ta công bố rằng mình sẽ không nao núng (Matt. 26:33).
- C. Tuy nhiên, Chúa Giê-sus tiết lộ rằng Phi-e-rơ sắp chối Ngài (Ma-thi-ơ 26:34).
- D. Thậm chí sau khi Chúa Giê-sus cảnh cáo, Si-môn Phi-e-rơ và những người khác nói họ sẽ không chối Ngài (Ma-thi-ơ 26:35).
- V. NHỮNG MÔN ĐỒ CÓ ĐƯỢC ĐỘNG VIÊN DO ĐIỀU GÌ KHÁC HƠN LÀ TÌNH YÊU THƯƠNG KHÔNG?
- A. Trong Lu-ca 22:21, Chúa Jê-sus bảo với họ rằng một người trong những môn đồ ngồi tại bàn đó là người phản Ngài.
1. Những môn đồ bị sốc.
 2. Chúa Giê-sus đã đề cập trong (Giăng 6:64) rằng có một người sẽ phản bội Ngài.

3. Tuy nhiên, bây giờ những môn đồ lại bắt đầu quan tâm đến vấn đề là trong vòng họ ai là người có thể làm một điều (Lu-ca 22:23).

B. Những thái độ thật của các môn đồ bắt đầu bộc lộ.

1. “Môn đồ lại cãi lẫn nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình” (Luke 22:24).
2. Những môn đồ có thể cãi lẫn rằng tại sao mỗi người không thể là người phân bội chứ.
3. Si-môn Phi-e-rơ dựa vào những thành tích của mình trong quá khứ với Chúa như (công nhận Ngài là Đấng Mết-si-a, đi bộ trên mặt nước, chứng kiến việc Chúa Giê-sus hóa hình) thậm chí ông có thể công bố rằng mình là người không thể phân bội Chúa – dựa vào kinh nghiệm và khả năng tự nhiên của ông.

VI. SAU ĐÓ CHÚA JÊ-SUS ĐƯA MUỖI MỘT NGƯỜI (TẤT CẢ NGOẠI TRỪ GIU-ĐA) ĐẾN MỘT CHỖ GỌI LÀ VƯỜN “GHÉT-SÊ-MA-NÊ”.

A. Chữ “Ghét-sê-ma-nê” có nghĩa là “chỗ ép dầu”

B. Dưới áp lực căng thẳng, những gì bên trong của chúng ta sẽ phát xuất ra.

C. Những động cơ thật sự của các môn đồ sắp được lộ diện.

D. Chính Chúa Giê-sus “bắt đầu buồn bực và sầu thảm lắm” (Ma-thi-ơ 26:37).

1. Thậm chí Chúa Giê-sus đổ mồ hôi như những giọt máu lớn.
2. Ngài đang ở trong một cuộc chiến đầu căng thẳng, đối đầu với Thập tự giá.
3. Lần đầu tiên Chúa Giê-sus nói về ý muốn của Ngài và ý muốn của Cha Ngài.
4. Ở đây, Chúa Giê-sus có thể phạm tội, vì Ngài đã từng bị cám dỗ.
 - a. Chúa Giê-sus nói, “Ô, hỡi Cha, nếu có thể được, xin chén này lia khỏi Con; tuy nhiên, không theo ý muốn của con mà theo ý muốn Cha” (Ma-thi-ơ 26:39).
 - b. Chúa Giê-sus biết ý muốn của Cha Ngài là gì rồi.
 - i. Ngài đã nói với những môn đồ của Ngài ba lần trong ba năm rưỡi khi họ ở chung với nhau, “Ngài đã phán rằng: Con người phải bị nộp trong tay kẻ có tội, phải đóng đinh trên cây thập tự, và ngày thứ ba phải sống lại” (Lu-ca 24:7).
 - ii. Chỉ vài ngày trước đó, Chúa Giê-sus đã nói, “Bây giờ linh hồn ta buồn bực, và ta sẽ nói gì? Cha ôi, xin cứu con khỏi giờ phút này?” Nhưng vì mục đích này mà con đến trần gian này. Cha ôi, xin Danh Cha được vinh hiển” (Giăng 12:27,28).
 - iii. Mặc dù Chúa Giê-sus biết Ngài sắp đối đầu với sự đau đớn không thể tả được tại thập tự giá và sự khốn khổ mà chưa con người nào từng gặp, nhưng Ngài quyết định làm theo ý muốn Cha Ngài.

VII. CHÚA JÊ-SUS ĐÃ PHÁN, “AI YÊU SỰ SỐNG MÌNH THÌ SẼ MẤT CÓN AI GHÉT SỰ SỐNG CỦA MÌNH TRÊN TRẦN GIAN NÀY THÌ SẼ GIỮ ĐƯỢC SỰ SỐNG ẤY CHO ĐẾN CÔI ĐỜI DỜI (GIĂNG 12:25).

A. Câu Kinh Thánh này trả lời cho hai câu hỏi

1. Tại sao Phi-e-rơ không thể đi theo những gì ông đã hứa.
2. Tại sao Chúa Giê-sus có thể hoàn tất ý muốn của Đức Chúa Cha?
 - a. Phi-e-rơ yêu sự sống của mình nhiều hơn những gì ông muốn làm cho Chúa Giê-sus.
 - b. Chúa Giê-sus chiến thắng được cuộc chiến tại vườn Ghét-sê-ma-nê khi Ngài quyết định làm theo ý muốn của Cha Ngài.

VIII. ÁP LỰC ẢNH HƯỞNG TRÊN CHÚA JÊ-SUS VÀ ÁP LỰC TRÊN CÁC MÔN ĐỒ KHÁC NHAU.

A. Chúa Giê-sus chiến đấu trong sự cầu nguyện trong một giờ, sau đó Ngài thấy các môn đồ của Ngài “ngu vi họ buồn bực quá” (Lu-ca 22:45).

B. Họ cũng ở trong cùng chỗ ép dầu giống như Chúa Giê-sus ở.

1. Chúa Giê-sus chiến đấu để mất sự sống của Ngài.
2. Các môn đồ không chiến đấu để mất sự sống của họ.

- a. Thậm chí Chúa Giê-sus phán với họ, “Thế thì các người không tỉnh thức với ta trong một giờ được! Hãy thức canh và cầu nguyện, kẻo các người sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lười, mà xác thịt thì yếu đuối.” (Ma-thi-ơ 26:40,41).
- b. Xác thịt của chúng ta luôn luôn tìm cách bảo vệ mình.

IX. CHỖ ÉP DẦU ĐÃ ÉP RA NHỮNG GÌ CÓ TRONG CÁC MÔN ĐỒ?

A. Những gì đã báo trước tại Bữa Tiệc Cuối cùng – ích kỷ và kiêu ngạo.

B. Chúa Giê-sus đã cầu nguyện suốt ba tiếng đồng hồ, sau mỗi giờ Ngài quay lại để động viên các môn đồ cầu nguyện.

1. Chúa Giê-sus đã đắc thắng trong trận chiến cầu nguyện.
2. Thậm chí thống đốc La-mã cũng ngạc nhiên trước việc Chúa Giê-sus đã không bào chữa cho mình (Ma-thi-ơ 27:14).
3. Chúa Giê-sus không bênh vực mình, “Ta sẽ không bào chữa Chính Ta, ta giao tất cả những sự xét đoán vào tay của Cha ta, và người không thể làm gì cho Ta trừ phi Cha Ta cho người quyền làm điều đó” (Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu chẳng phải từ trên cao đã ban cho người, thì người không có quyền gì trên ta (Giăng 19:11)

X. TÌNH YÊU THƯƠNG BAN CHO CÁC BẠN SỰ DẠY DẪ TRONG NGÀY PHÁN XÉT.

A. “Này vì sao mà sự yêu thương được nên trọn vẹn trong chúng ta, hầu cho chúng ta được lòng mạnh bạo trong ngày xét đoán” (1 John 4:17,18).

B. Khi tình yêu của Đức Chúa Trời đốt cháy mạnh mẽ trong lòng các bạn vì các bạn có sự liên kết thân mật và sâu sắc với Ngài trong sự cầu nguyện, thì các bạn sẽ có sự dạy dỗ trong ngày xét đoán.

1. Khi các bạn bị buộc tội, thì chính chúng ta không bênh vực mình – chính Đức Chúa Trời sẽ bênh vực các bạn.
2. Khi người ta vu khống các bạn, các bạn không tìm cách trả đũa vì các bạn để Đức Chúa Trời bình vực các bạn.
3. Phi-e-rơ viết rằng, nếu người ta đối xử tệ bạc với các bạn, thì họ đang làm điều phước cho các bạn – nếu các bạn xử lý đúng đắn (1 Phi-e-rơ 3:14).

XI. KHÔNG CÓ SỰ SỢ HÃI TRONG TÌNH YÊU THƯƠNG, VÌ SỰ SỢ HÃI CÓ HÌNH PHẠT” (1 GIĂNG 4:8).

A. Sự sợ hãi tập trung vào chính mình.

B. Tình yêu thương/ tập trung vào Đức Chúa Trời và những người khác.

1. Chúa Giê-sus phán, “Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình.” (Giăng 15:13).
2. Một người chết không còn sợ hãi, cũng không quan tâm đến diện mạo của mình!
3. Câu chuyện về một người phụ nữ có nan đề với diện mạo của bà.
 - a. Chúa Giê-sus phán, “Nếu các người muốn theo ta, hãy từ bỏ mình đi, vác thập tự giá mình mà theo Ta” (Ma-thi-ơ 16:24).
 - b. Không có phân mô tả về thân thể vật lý của A-đam và Ê-va ở Vườn Ê-đen.
 - i. Chúng ta biết rằng họ trần truồng mà không hổ thẹn (Gen. 2:25).
 - ii. Khi A-đam và Ê-va phạm tội, ý thức về con người mình đi vào dòng giống loài người.
 - iii. Sau đó, suốt Cựu Ước, các bạn thấy có sự mô tả về thể hình của con người - Đa-vít đẹp trai như thế nào, Rê-be-ca đẹp như thế nào, bộ tóc của Áp-salôm như thế nào v.v...
 - iv. Trong Tân Ước, dù chúng ta không có sự mô tả về thể hình vật lý của con người.

v. Thật vậy, trong 2 Cô-rin-tô 5:16 nói, “Bởi đó, từ rày về sau, chúng tôi không theo xác thịt mà nhận biết ai nữa; và, dầu chúng tôi từng theo xác thịt mà nhận biết Đấng Christ”

XII. SI-MÔN PHI-E-RO ĐÃ Ở VỚI CHÚA JÊ-SUS “TRONG VƯỜN GHÉT-SÊ-MA-NÊ TRONG KHI TẤT CẢ NHỮNG MÔN ĐỒ KHÁC BỎ NGÀI VÀ CHẠY” (MA-THI-Ơ 26:56).

- A. Điều gì làm cho Si-môn Phi-e-rơ sợ dạn dĩ ấy?
- B. Sự dạn dĩ của ông phát sinh từ việc những người khác chấp nhận ông.
- C. Đã có sự cãi lầy trong Bữa Tiệc Cuối cùng về ai là người lớn nhất – bấy giờ Si-môn Phi-e-rơ đã có cơ hội chứng minh ông là ai.
- D. Si-môn Phi-e-rơ chụp một lưới gươm và cắt đứt tai của người mang bình khí của thầy tế lễ thượng phẩm.
- E. Si-môn Phi-e-rơ giả định Chúa Jê-sus sẽ cứu ông nếu ông làm điều gì sai trật.
 - 1. Chúa Jê-sus đã cứu ông khỏi việc chìm xuống nước khi ông khởi sự đi bộ trên mặt nước đến cùng Chúa Jê-sus (Ma-thi-ơ 14:30).
 - 2. Một lần nữa, Chúa Jê-sus can thiệp vào việc này, Ngài chữa lành cái tai cho người mang bình khí này.

XIII. KHI HOÀN CẢNH DƯỜNG NHƯ KHÔNG THUẬN LỢI CHO SI-MÔN PHI-E-RƠ THÌ ÔNG BỊ ĐÈ NÉN DƯỚI ÁP LỰC.

- A. Việc Chúa Jê-sus bị bắt làm cho Si-môn Phi-e-rơ và những môn đồ khác sốc.
 - 1. Chúa Jê-sus đã trốn thoát khỏi đám đông ở Na-xa-rét.
 - 2. Tuy nhiên, bây giờ Chúa Jê-sus lại bị bắt.
 - 3. Một đứa tớ gái nói, “Ngươi là một trong những người Ga-li-lê ở với Jê-sus”. Si-môn Phi-e-rơ nói, “Ta không phải”. Ông đã chối mình không ở với Jê-sus ba lần – sau đó có tiếng gà gáy (Ma-thi-ơ 26:74).
- B. Đây là một sự kiện giống như Chúa Jê-sus giải thích trong Mác 4:16, 17: “Cũng vậy, những người chịu giống gieo nơi đất đá sỏi, là những kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song vì trong lòng họ không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, nên nổi gặp khi vì có đạo mà xảy ra sự cực khổ, bắt bớ, thì liền vấp phạm.”
 - 1. Ngược đãi là gì?
 - a. Bắt bớ, ngược đãi là khi mọi việc bắt đầu khác với những gì các bạn mong đợi.
 - b. Đó là lúc các bạn tìm thấy cái rễ của mình ở đâu.
 - c. Ê-phê-sô 3:17 nói rằng, “đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương”
 - d. Có những ý định tốt vẫn chưa đủ - các bạn phải làm điều đúng nữa.

XIV. SAU ĐÓ SI-MÔN PHI-E-RƠ BỊ ĐÈ BÈP SAU KHI ÔNG PHẢN BỘI CHÚA JÊ-SUS.

- A. Thậm chí sau khi Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết, Si-môn Phi-e-rơ ngã lòng đến nỗi ông trở lại nghề đánh cá (Giăng 21).
- B. Chúa Jê-sus đến với những môn đồ trong khi họ đang đánh cá, Ngài bảo họ thả lưới bên kia thuyền, và Phi-e-rơ nhận ra “Ấy là Chúa”
- C. Chúa Jê-sus nấu bữa ăn sáng cho họ, và bắt đầu hỏi Si-môn Phi-e-rơ ba lần trong Giăng 21:15.
 - 1. Ba lần Chúa Jê-sus hỏi, “Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu Ta hơn những người này không?”
 - 2. Chúa Jê-sus dùng chữ agapeo—tiếng Hi-lạp dùng để mô tả về tình yêu của Đức Chúa Trời để phó mạng sống vì người khác.
 - 3. Cả ba lần Si-môn Phi-e-rơ trả lời rằng ông yêu (phileo) Ngài—nghĩa là ông yêu Ngài bằng tình yêu thân mật, không phải bằng tình yêu phó mạng sống vì Chúa Jê-sus.

4. Si-môn Phi-e-rơ đã chân thành với Chúa Giê-sus.
 5. Si-môn Phi-e-rơ đã chối Chúa Giê-sus ba lần trước đó – bây giờ ông chân thật nhìn nhận rằng mình chỉ yêu Ngài bằng tình yêu thân mật, chứ không bằng cách hi sinh bản thân mình.
- D. Sau đó, Chúa Giê-sus nói, “Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, khi người còn trẻ, người tự mình thất vọng lấy, muốn đi đâu thì đi; nhưng khi người già, sẽ giờ bàn tay ra, người khác thất vọng cho và dẫn người đi đến nơi mình không muốn. Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rơ sẽ chết cách nào đặng sáng danh Đức Chúa Trời. Và sau khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy theo ta” (Giăng 21:18).
- XV. CUỐI CÙNG SI-MÔN PHI-E-RO’ TRỞ THÀNH “PHI-E-RO’” CÓ NGHĨA LÀ “VÀNG ĐÁ”
- A. Khi chúng ta đến sức cùng lực tận, thì chúng ta kêu xin sức lực từ Đức Chúa Trời.
- B. Thậm chí Phao-lô kêu cầu cùng Đức Chúa Trời ba lần, xin sự giả của Sa-tan sai đến tấn công ông phải lui đi, nhưng Chúa bày tỏ cho ông biết sức mạnh của Ngài sẽ đắc thắng trong sự yếu đuối của ông (2 Cô-rin-tô 12:7-10).
1. Qua sự khải thị này, Phao-lô vui mừng khoe khoang về sự bất năng của ông.
- C. Sau khi Chúa Phục sinh, khi Đức Thánh Linh giáng xuống trên cuộc đời của Phi-e-rơ, tình yêu của Đức Chúa Trời tuôn đổ vào lòng ông.
1. Phi-e-rơ rao giảng về Đức Chúa Giê-sus Christ và sự Phục sinh của Ngài cho tất cả dân cư thành Giê-ru-sa-lem (Công vụ 2:14-41).
 2. Phi-e-rơ bị tù và tiếp tục giảng về Chúa Giê-sus, thậm chí ông bị đánh đập.
 - a. “Nhưng Phi-e-rơ và Giăng trả lời rằng: Chính các ông hãy suy xét, trước mặt Đức Chúa Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời Đức Chúa Trời chăng? Vì, về phần chúng tôi, không có thể chẳng nói về những điều mình đã thấy và nghe” (Acts 4:19,20).
- D. Khi Phi-e-rơ lìa khỏi cõi đời này, ông làm việc ấy cách mạnh dạn, trong sức lực của Chúa.
1. Ông xin mình chịu đóng đinh không theo cách của Chúa Giê-sus đã chịu, vậy ông bị chết trên cây thập tự giá ngược đầu xuống.
 2. Phi-e-rơ đã đưa ra cơ hội đổi đầu với những gì ông đã thất bại, vì bây giờ ông đã có tình yêu agape của Đức Chúa Trời trong lòng ông.
- XVI. SÁCH CỦA FOXE VỀ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO NÓI VỀ NHỮNG CÂU CHUYỆN CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÁC VỀ ÂN ĐIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ ĐẦY ĐỦ TRÊN NHỮNG NGƯỜI BỊ GIẾT.
- A. Có những phụ nữ già nhỏ bé là người đối diện với cột để thiêu sống, và họ đã ra dấu hiệu để thông công với những người khác khi họ bị thiêu sống.
1. Người ta nói rằng họ nói, “Giờ một ngón tay lên, nếu ân điển của Đức Chúa Trời là đủ”
 2. Một phụ nữ, ngay trước khi chết, bà giơ hai ngón tay lên để chứng tỏ rằng ân điển của Đức Chúa Trời hơn cả sự đầy đủ!
- B. Tình yêu của Đức Chúa Trời khiến cho những thánh đồ này dạn dĩ, thậm chí đổi đầu với sự đe dọa, chết chóc và bị ném đá.
1. Đức Chúa Trời đã đặt cùng tình yêu ấy trong các bạn và tôi.
 2. Ngài đã không ban cho chúng ta tinh thần sợ hãi, nhưng Ngài ban cho chúng ta quyền năng, tình yêu và tinh thần dè giữ (2 Ti-mô-thê 1:7).

THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy nói về hai sự dạn dĩ mà mục sư John Bevere thảo luận trong phần bài học này.
2. Sự ngược đãi là gì?
3. Thảo luận về ân điển mà những thánh tử đạo đã có trong sự chết của họ.

TỰ HỌC

1. Các môn đồ ở Bữa Tiệc Cuối cùng đã thể hiện những động cơ nào?
2. Cho biết sự khác nhau giữa tình yêu agapao và phileo?
3. Si-môn Phi-e-rơ được biến đổi như thế nào khi tình yêu của Đức Chúa Trời ban cho ông quyền năng?

Phá Vỡ sự Đe Dọa

Bài 7: Nhen Lại Ân Tứ

John Bevere

DÀN BÀI BÀI HỌC

I. ÔN BÀI

- A. “Đức Chúa Trời đã không ban cho chúng ta linh sợ hãi, nhút nhát hoặc bị đe dọa, nhưng cho quyền năng ...”
- B. “Và Đáng có thể làm vượt trội trên tất cả những gì anh chị em cầu xin và suy tưởng, theo quyền năng đang vận hành trong anh chị em”
- C. Phao-lô đã nói: Tôi cầu nguyện xin Chúa cho anh chị em hiểu được cùng quyền năng đã làm cho Chúa Giê-sus từ kẻ chết sống lại”
- D. “Linh quyền năng, yêu thương ...”—khao khát chưa đủ phải không? Nó cần có tình yêu của Đức Chúa Trời, tình yêu agape của Đức Chúa Trời, tuôn chảy trong lòng chúng ta khi chúng ta được tái sinh phải không?
- E. Chúng ta được tái sinh chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi hạt giống chẳng bao giờ hư nát, là Lời của Đức Chúa Trời sống và cư ngụ trong chúng ta mãi mãi.
- F. Đức Chúa Trời là tình yêu, Lời Ngài là tình yêu. Câu hỏi được đặt ra là: Các bạn có phát triển nó không? Các bạn có nuôi dưỡng nó không? Nó đang lớn lên trong các bạn, hoặc nó bị các bạn đang giẫm nát nó?
- G. Kinh Thánh nói những ai ở trong Đáng Christ thì đã đóng đinh xác thịt với những tình cảm và dục vọng của nó. Phao-lô viết cho người Cô-rin-tô “Nguyện sự thông công mật thiết của Đức Chúa Giê-sus Christ ở với anh chị em, sự thông công mật thiết của Đức Thánh Linh ở cùng anh chị em”
- H. Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta linh quyền năng, linh tình yêu và tâm trí lành mạnh.

II. MỘT TÂM TRÍ LÀNH MẠNH

A. Sự sợ loài người

1. Các bạn sẽ phục vụ cho người nào các bạn sợ. Nếu các bạn sợ loài người, thì cuối cùng các bạn sẽ phục vụ loài người; nếu các bạn kính sợ Đức Chúa Trời, thì cuối cùng các bạn sẽ phục vụ Đức Chúa Trời.
2. Định nghĩa: “Sợ loài người là đứng trong sự cảnh giác, lo lắng, hoang mang, nghi ngờ, khúm núm trước con người hay chết.”
3. Khi bị mắc trong cái bẫy này, chúng ta sẽ sống trong sự trốn chạy, tránh những hiểm nguy hoặc quở trách, lúc nào cũng liên tục tránh sự phản đối và đối đầu.
4. Chúng ta trở thành người tìm cách bảo vệ mình cho an toàn, hoặc làm đẹp lòng loài người, làm vậy chúng ta sẽ phục vụ Đức Chúa Trời không hữu hiệu. Sự sợ những gì con người có thể làm cho chúng ta không dâng cho Đức Chúa Trời những gì Ngài đáng được.
5. Trong Ga-la-ti 1:10, Phao-lô đã nói câu này: “Có phải tôi mong người ta ưng chịu tôi hay là Đức Chúa Trời? Hay là tôi muốn đẹp lòng loài người chăng? Ví bằng tôi còn làm cho đẹp lòng người, thì tôi chẳng phải là tôi tớ của Đáng Christ”
6. Ngay giờ phút các bạn sẽ rời khỏi vị trí là một tôi tớ của Đáng Christ khi các bạn tìm cách làm đẹp lòng người hơn là đẹp lòng Đức Chúa Trời.

7. Chúa Giê-sus phán trong Lu-ca 12:4, “Ta nói cùng các ngươi, là bạn hữu ta: Đừng sợ kẻ giết xác rồi sau không làm gì được nữa. Song ta chỉ cho các ngươi biết phải sợ ai: Phải sợ Đấng khi đã giết rồi, có quyền bỏ xuống địa ngục; phải, ta nói cùng các ngươi, ấy là Đấng các ngươi phải sợ!”

B. Sự kính sợ Đức Chúa Trời

1. Sự kính sợ Đức Chúa Trời không phải là khiếp sợ trước Đức Chúa Trời. các bạn không thể có sự mật thiết với người mà các bạn kinh khiếp, phải không?
2. Chúa Giê-sus đã phán, “Ta nói cùng các ngươi là bạn hữu ta”. Đức Chúa Trời khao khát có mối quan hệ bạn hữu với chúng ta. Nhưng trong Thi thiên 25:14, bản New Living Translation dịch, “Làm bạn hữu với Chúa chỉ dành cho những người kính sợ Ngài”
3. Đức Chúa Trời đang phán, “Các ngươi không thể đi vào mối quan hệ bạn hữu với ta trừ phi các ngươi kính sợ Ta”
4. Chúa Giê-sus phán, “Các ngươi là bạn hữu Ta nếu các ngươi vâng theo mạng lệnh của ta”
5. Một định nghĩa của sự kính sợ Chúa, “Nó bao gồm, nhưng còn hơn là sự kính trọng Ngài. Kính sợ Đức Chúa Trời có nghĩa là dâng cho Ngài vị trí vinh hiển, tôn quý, kính trọng và ưu tiên hàng đầu mà Ngài đáng được; Ngài nắm giữ vị trí này trong đời sống chúng ta khi chúng ta đánh giá Ngài và những sự khao khát của Ngài cao hơn chúng ta và trên chúng ta. Chúng ta sẽ ghét những gì Ngài ghét, chúng ta sẽ yêu những gì Ngài yêu; Những gì quan trọng với Ngài trở thành quan trọng với chúng ta, những gì không quan trọng với Ngài, cũng sẽ không quan trọng với chúng ta.”
6. Ê-sai 11:3 nói Chúa Giê-sus vui thích nơi sự kính sợ Chúa.
7. Những câu Kinh Thánh khác trong Tân Ước
 - a. Phao-lô nói trong Phi-líp 2:12, “lấy lòng sợ sệt run rẩy làm nên sự cứu chuộc mình”
 - b. Phao-lô nói trong 2 Cô-rin-tô 7:1, “lại lấy sự kính sợ Đức Chúa Trời mà làm cho trọn việc nên thánh của chúng ta.
 - c. Kinh Thánh chép trong Hê-bơ-rơ 12:28, “Như vậy, vì chúng ta có phần trong một nước không hay rung động, nên hãy cảm ơn, hầu cho lấy lòng kính sợ hầu việc Đức Chúa Trời một cách đẹp lòng Ngài”. Lấy lòng kính sợ hầu việc Chúa một cách đẹp lòng Ngài nghĩa gì? Trong sự tôn kính và kính sợ thánh.

C. Sự kính sợ Đức Chúa Trời và không sợ loài người ảnh hưởng trên hành vi và thành quả của cuộc sống chúng ta như thế nào

1. Người kính sợ Kinh Thánh nói rằng, “Tôi không muốn đến gần đường biên giới của tội lỗi. Thật vậy, tôi muốn chạy xa chỗ đó, đến nỗi tôi không thể thấy nó”
2. Một người sợ loài người sẽ làm xúc phạm Đấng mình không thấy được để không làm xúc phạm người mà người ấy thấy được.
3. Châm ngôn 29:25 nói, “Sự sợ loài người là một cái bẫy nguy hiểm” “Sự sợ loài người gài bẫy”
4. Sự sợ loài người là cái bẫy gì? Cái bẫy của sự đe dọa. Chúng ta thấy một lần nữa rằng sự đe dọa không chỉ là một linh, nhưng nó là cái bẫy, và là cái bẫy nguy hiểm.
5. Tuy nhiên, sự kính sợ Chúa là khởi đầu sự khôn ngoan, nó là bắt đầu sự hiểu biết nó kéo dài ngày tháng của chúng ta theo Châm ngôn 10:27.
6. Sự kính sợ Chúa sẽ làm cho thịnh vượng, theo Thi thiên 25:13.
7. Các bạn không thể nào yêu mến Đức Chúa Trời theo cách mình giả định yêu mến Chúa trừ phi các bạn kính sợ Ngài.
8. Có bao nhiêu Cơ đốc nhân là những người yêu mến Đức Chúa Trời nhưng thực sự không biết về Đức Chúa Trời chân thật vì họ không kính sợ Ngài không? Đức Chúa Trời phán, “Bắt đầu của sự hiểu biết chân thật và có mối quan hệ với Ta là sự kính sợ Chúa.” Vậy, hễ chúng ta càng kính sợ Ngài bao nhiêu, thì chúng ta thực sự yêu mến Ngài bấy nhiêu.

9. Châm ngôn 14:26-27 chép, “Trong sự kính sợ Đức Giê-hô-va có nơi nương cậy vững chắc; Và con cái Ngài sẽ được một nơi ẩn núp. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va vốn một nguồn sự sống, Đấng khiến người ta tránh khỏi bầy sự chết.” Bầy sự chết là gì? Đó là sự sợ loài người.

D. Tương phản giữa Sau-lơ và Đa-vít

1. Trong 1 Sa-mu-ên 13, Sau-lơ sợ hãi trước sự phát triển của quân lính Phi-li-tin và áp lực của Sa-mu-ên không đến nhanh để dâng của lễ khi Sa-mu-ên bảo vua Sau-lơ phải chờ đợi ông. Sau-lơ đã không kiên nhẫn và đã bị hoàn cảnh chung quanh đe dọa ông.
2. Trong 1 Sa-mu-ên 15, trong hoàn cảnh với dân A-ma-léc, Sau-lơ nói, “Tôi phạm tội” – đó là lúc ông đã chừa lại những con chiên tốt và những con dê tốt và để cho vua A-ma-léc còn sống—“vì tôi trái mạng của Chúa và vì tôi sợ dân chúng và nghe theo tiếng kêu của họ”
3. Đây là khuôn mẫu cứ lặp đi lặp lại bám theo cuộc đời Sau-lơ. Ông ta sợ loài người nhiều hơn kính sợ Đức Chúa Trời.
4. Nếu các bạn nhìn vào 1 Sa-mu-ên 13:13, Sa-mu-ên nhìn Sau-lơ và nói “Người thật có làm ngu dại”, Sa-mu-ên giải thích, “không vâng theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã truyền cho. Ví bằng có vâng theo, thì Đức Giê-hô-va ắt đã lập nước người vững đời đời nơi Y-sơ-ra-ên. nhưng bây giờ, nước người sẽ không bền lâu”
5. Sau-lơ đã không hoàn tất thiên mệnh của mình, “Vì Đức Giê-hô-va đã chọn lấy cho mình một người theo lòng Ngài, đặt người ấy làm trưởng của dân sự Ngài, bởi vì người không giữ theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.”
6. Một người theo lòng Đức Chúa Trời là ai? Đó là Đa-vít.
7. Điều gì làm cho người này nổi bật trong tất cả những vị vua khác?
8. “Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va” Các bạn sẽ tìm thấy ở khắp sách 1 Sa-mu-ên.
9. Trong 1 Sa-mu-ên 30, Đa-vít và những người theo ông quay về Xiéc-lác và nhận thấy những người A-ma-léc đã kéo đến thành phố đó, cướp đi vợ con của họ và những đồ vật quý giá. Không những thế, chúng còn đốt sạch tất cả.
10. Làm cho sự việc còn tồi tệ hơn, những người theo Đa-vít nói đến việc ném đá ông.
11. Trong 1 Sa-mu-ên 30:6, “Đa-vít bị sự hoạn nạn lớn, vì dân sự toan ném đá người, bởi hết thầy đều có tâm hồn đầy cay đắng, vì có mất con trai và con gái mình. “Nhưng Đa-vít được sức mạnh nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Người nói cùng thầy tế lễ A-bia-tha rằng: Ta xin thầy hãy đem ê-phốt cho ta. A-bia-tha đem ê-phốt cho Đa-vít. Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va rằng: Tôi phải đuổi theo đạo binh này chăng? Tôi sẽ theo kịp chăng?” Đức Giê-hô-va ban cho ông sự khôn ngoan, Ông đã đuổi theo kịp quân thù và lấy lại tất cả những gì người A-ma-léc lấy đi. Đức Chúa Trời phán với Đa-vít và ban cho ông sự khôn ngoan.
12. Đức Chúa Trời đã không phán với Sau-lơ. Hãy nghe 1 Sa-mu-ên 28:6, “Người cầu vấn Đức Giê-hô-va; song Đức Giê-hô-va không đáp lời, hoặc bằng chiêm bao, hoặc bằng u-rim, hay là bởi các đáng tiên tri.” Đức Chúa Trời đã không nói với Sau-lơ vì Sau-lơ đã rơi vào bầy của sự sợ loài người; ông ta đã đánh mất sự kính sợ Đức Chúa Trời.

E. Sự kính sợ Đức Chúa Trời và lắng nghe từ Ngài

1. Đức Chúa Trời phán trong Thi thiên 25:12, “Ai là người kính sợ Đức Giê-hô-va? Ngài sẽ chỉ dạy cho người ấy con đường mình phải chọn”
2. Nếu các bạn cần sự khôn ngoan, điều lớn nhất các bạn cần là sống cuộc sống mình trong sự kính sợ Chúa.
3. Nếu các bạn cần sự tư vấn, điều lớn nhất mà các bạn phải có trong cuộc sống mình là sự kính sợ Chúa.
4. Châm ngôn 9:10 chép, “Sự kính sợ Đức Chúa Trời là khởi đầu sự khôn ngoan”. Khôn ngoan là “Tôi sẽ làm gì trong hoàn cảnh có sẵn này? – Áp dụng sự hiểu biết vào hoàn cảnh có sẵn.

5. Châm ngôn 1:1 nói, “Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự tri thức.” Giá trị của kiến thức thường được nói đến trong Kinh Thánh. Châm ngôn 24:5 nói, “Người khôn ngoan có sức mạnh”, vâng, người người tri thức gia thêm năng lực”.
6. Kiến thức ban cho các bạn sức mạnh mà các bạn cần để trốn thoát cái bẫy của sự đe dọa. Chúng ta không chỉ nói về kiến thức tự nhiên; chúng ta đang nói về kiến thức thuộc linh.
7. Giáo lý không thiết lập mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời, nó chỉ định nghĩa thôi. Đức Thánh Linh đã được sai đến để phán với chúng ta. Ngài phán điều gì? Những gì Ngài nghe, Ngài phán. Đó là lý do chúng ta phải có mối quan hệ sống động với Thánh Linh. vì chúng ta không bao giờ biết được tâm trí của Đức Chúa Trời trừ phi chúng ta biết nghe tiếng nói của Thánh Linh.
8. Chúa Giê-sus phán, “Chiên Ta nghe tiếng Ta, và Ta biết nó và nó theo Ta, nhưng nó không nghe theo tiếng người lạ”
9. Trong mọi khía cạnh của cuộc sống; nếu các bạn có tâm trí của Đấng Christ.
10. Mục sư John minh họa cách làm thế nào để nghe Đức Chúa Trời giúp đỡ ông làm gì trong những buổi nhóm nguy hiểm ở Mexico, trong việc mua nhà ở Florida và thậm chí trong việc chơi gôn.
11. Sách Gia-cơ đoạn 1 có nói, “Nếu anh chị em thiếu khôn ngoan thì người ấy hãy cầu xin Đức Chúa Trời là Đấng ban rời rộng cho mọi người và không trách móc ai”
12. Khi chúng ta ở trong hoàn cảnh bị áp lực, đây là lúc chúng ta cần tâm trí của Đấng Christ, tất cả những sự đe dọa sẽ bị phá vỡ.

KẾT LUẬN

Nếu chúng ta nhìn vào cuộc đời của Đa-vít, thì thấy ông là một người biết rõ quyền năng của Đức Chúa Trời là Đấng ông phục vụ: “Chúa là sức lực của cuộc sống tôi”. Ông đã yêu Đức Chúa Trời nhiều hơn sinh mạng của mình, và Đa-vít đã nhận được tâm trí của Đức Chúa Trời. “Đa-vít cầu vãn Đức Chúa Trời” “Đa-vít cầu vãn Đức Giê-hô-va”. Phá vỡ sự đe dọa phát sinh từ sự dạn dĩ do linh của quyền năng, linh của tình yêu và linh của tâm trí lành mạnh. Cần phải có ba điều này, chứ không phải chỉ có một điều. Sự kết hợp của cả ba điều ban cho các bạn quyền năng để đứng vững và chống cự mọi hình thức của sự sợ hãi và sự đe dọa.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Mục sư John đưa ra câu nói, “Một người sợ hãi loài người sẽ làm xúc phạm Đấng mà mình không thấy để không làm xúc phạm người mà người ấy nhìn thấy”. Hãy thảo luận làm thế nào sự sợ hãi loài người là một “cái bẫy”.
2. Mục sư John còn đưa ra một câu nói khác, “Sự bắt đầu của một sự hiểu biết mật thiết và có mối quan hệ với Ta là sự kính sợ Chúa”. Vì thế, hễ chúng ta càng kính sợ Chúa bao nhiêu, thì chúng ta càng có thể yêu mến Ngài bấy nhiêu. Hãy thảo luận sự liên kết giữa sự kính trọng Đức Chúa Trời và sự kính sợ và có mối quan hệ mật thiết với Ngài.
3. Hãy chia sẻ vài câu chuyện của cá nhân bạn giống như mục sư John chia sẻ về vài sự chỉ dẫn từ Đức Chúa Trời để giúp ông vượt qua những quyết định khó khăn. Hãy cầu nguyện cho nhau để kính sợ Đức Chúa Trời và nghe rõ ý muốn của sự tương giao mật thiết với Ngài.

TỰ HỌC

1. Hãy viết ra vài lời hứa mà mục sư John đề cập với những câu Kinh Thánh hỗ trợ cho những gì sự kính sợ Đức Chúa Trời đem đến cho cuộc đời các bạn. Những sự việc như thịnh vượng, sự tương giao mật thiết, tri thức, sự bảo vệ v.v... Các bạn có thể sử dụng Kinh Thánh tham khảo để tìm cụm từ “kính sợ Đức Giê-hô-va”.
2. Hãy đọc I Sa-mu-ên 30, tìm kiếm vài nguyên tắc mà Đa-vít tuân theo trong khi ông nhận sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời liên quan đến việc vợ con và tài sản của ông bị mất ở Xiéc-lác. Cảnh ngộ này hoạt động như thế nào trong sự giải cứu của Đức Chúa Trời trong hoàn cảnh đó.
3. Khi Sau-lơ càng già, ông ta đã hành động như thế nào để cố gắng và bảo vệ vương quốc của ông qua phương tiện con người khi thậm chí ông biết Đức Chúa Trời hứa ban vương quốc cho Đa-vít? Mục sư John đã đưa ra sự khác biệt như thế nào của việc Sau-lơ đã liên kết với cánh tay xác thịt để làm mạnh mẽ và của sự nhờ cậy Đức Chúa Trời của Đa-vít?

Phá Vỡ sự Đe Dọa

Bài 8 : Tiến Lên

John Bevere

DÀN BÀI BÀI HỌC

I. HOÀN CẢNH CỦA QUỐC GIA Y-SƠ-RA-ÊN TRONG XỨ BA-BY-LÔN

A. Bối cảnh của Nê-hê-mi

1. Nê-hê-mi là một người Do-thái sống trong thời gian họ bị lưu đày.
2. Ông ở tại Ba-tư và phục vụ vua Ba-tư.
3. Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng Nê-hê-mi gánh nặng quay về Giê-ru-sa-lem, sau khi người Do-thái bị lưu đày gần 70 năm, để tái xây dựng vách thành Giê-ru-sa-lem bị triệt hạ.
4. Nhà vua cấp giấy phép để Nê-hê-mi đi về Giê-ru-sa-lem với một nhóm người, và họ bắt đầu tái thiết những vách thành Giê-ru-sa-lem.
5. Tuy nhiên, có ba quan chức địa phương: một người tên San-ba-lát, người kia tên Tô-bi-gia và người thứ ba tên Ghê-sam.
6. Những quan chức địa phương này rất chống nghịch sự thịnh vượng của dân Do-thái.
7. Chúng không muốn nhìn thấy những vách thành này được tái thiết.
8. Những quan chức địa phương này bắt đầu tấn công Nê-hê-mi bằng vô số sự đe dọa.

II. NHỮNG LOẠI ÂM MƯU KHÁC NHAU TỪ BÊN NGOÀI VÀ BÊN TRONG NGHỊ CH VỚI NÊ-HÊ-MI

A. Âm mưu thứ nhất là ba quan chức này hạ nhục Nê-hê-mi.

1. Nê-hê-mi 2:19 nói, “chúng cười nhạo báng chúng tôi và khinh dể chúng tôi”
2. Nói cách khác, một trong những cách kẻ thù sẽ cố gắng đe dọa chúng ta là làm cho những người khác nhạo báng chúng ta.

B. Âm mưu thứ hai là làm cho họ ngã lòng.

1. Trong Nê-hê-mi 4:3, những quan chức này nói, “cái vách bằng đá mà những kẻ ấy xây cất kia, nếu có một con chồn leo lên đó, tất sẽ đánh nó sập xuống liền”
2. Chúng cố làm cho người Do-thái ngã lòng.
3. Nê-hê-mi có tâm trí của Đức Chúa Trời nên ông nói trong Nê-hê-mi 2:20, “Đức Chúa của các tầng trời sẽ ban cho chúng ta sự hanh thông; vì vậy, chúng ta, là tôi tớ Ngài, sẽ chỗi dậy và xây sửa lại; nhưng các người không có phần, hoặc phép, hoặc kỷ niệm trong Giê-ru-sa-lem”

C. Âm mưu thứ ba của những quan chức này là tức giận và hăm dọa.

1. Nê-hê-mi 4:7-8, “Xảy khi San-ba-lát, Tô-bi-gia, những người A-rập, dân Am-môn, và dân Ách-đốt hay rằng việc tu bổ vách thành Giê-ru-sa-lem tấn tới, và các nơi hư lũng hầu lấp lành, thì chúng nó lấy làm giận dữ, bèn lập mưu với nhau hết thầy đặng đến hăm đánh Giê-ru-sa-lem và làm cho nó bị rối loạn”
2. Nhiều người từ bỏ những việc mà họ biết là đúng, hoặc họ nên làm để tránh sự thịnh nộ của những người khác.
3. Thịnh nộ là hình thức của sự đe dọa.
4. Người ta còn rút lui cách đặc biệt để giữ cảm giác sai lầm của sự bình an.

5. Những âm mưu bên trong chống nghịch Nê-hê-mi

- a. Nê-hê-mi không những chịu áp lực từ bên ngoài, nhưng ông còn chịu áp lực từ bên trong.
- b. Có quá nhiều rác rưởi để làm cho những người Giu-đa ngã lòng.
- c. Có những người giàu đã áp bức những người nghèo thiếu nợ do bắt con nợ trả tiền lời rất nặng.
- d. Có nhiều lần điều nầy xảy ra với chúng tôi, nhưng không phải là lúc chúng tôi bỏ cuộc. Đó là lúc tôi nói, “Lạy Đức Chúa Trời. Đây là việc giữa Ngài và con. Con không quan tâm đến việc bị áp lực và bên trong và bên ngoài. Con cứ vâng theo Lời Chúa, con cứ yêu thương con người và con sẽ chiến đấu.”
- e. Đó chính là điều Nê-hê-mi đã làm.

D. Âm mưu thứ tư là, “Làm cho họ lạc hướng”

1. Nê-hê-mi 6:2-4 nói, “San-ba-lát và Ghê-sem, sai đến nói với tôi rằng: Hãy đến, ta sẽ gặp nhau trong một làng nào tại vùng Ô-nô. Nhưng chúng có ý làm hại tôi. Tôi sai sứ giả đến nói cùng chúng rằng: Ta mắc làm công việc lớn, xuống không đặng. Lẽ nào để công việc dứt trong khi bỏ nó đặng đi xuống với các người? Chúng sai nói với tôi bốn lượt như vậy; song tôi đáp lại với chúng cũng y nhau. “Ta mắc làm công việc lớn, xuống không đặng. Ta có công việc lớn phải làm; hãy để ta yên”
2. Có những người có một ý định, đó là làm cho các bạn lạc hướng.
3. Có những người có tâm linh bình hoạn. Họ muốn đánh lạc hướng của các bạn, họ bòn rút sự sống của Đức Chúa Trời trong các bạn để các bạn không thể giúp đỡ người khác vốn thực sự cần sự giúp đỡ.
4. Đôi khi chúng ta phải nói thẳng với một số người, “Các bạn biết gì không? Tôi đã giúp đỡ, tôi đã giúp đỡ và rõ ràng rằng bạn không cần sự giúp đỡ từ Đức Chúa Trời. Vậy, tôi có những người khác, tôi có công việc khác để làm. Đừng quấy rầy tôi, tôi không bỏ công việc ở vách thành”.
5. Người chần chừ không bao giờ chạy theo những con chiên phân loạn, người ấy phải đi theo những con chiên lạc mất.

E. Âm mưu thứ năm: chúng vu khống Nê-hê-mi về công việc của ông.

1. Đây tớ của San-ba-lát đến với Nê-hê-mi tay cầm bức thư không đóng dấu và nói, “Trong các dân tộc người ta nghe đồn và Gát-mu nói rằng: Ông và người Giu-đa toan nhau đẩy loạn; tại có ấy, nên ông mới xây sửa vách thành; và cứ theo lời đồn đó, tất ông muốn lên làm vua của chúng”
2. Đây hoàn toàn là lời nói dối!

F. Âm mưu cuối cùng đến khi một người đến và nói tiên tri cho Nê-hê-mi rằng ông ta sẽ trốn trong Đền thờ.

1. Nê-hê-mi 6:11, “Tôi nói: một người như tôi đây sẽ chạy trốn ư? Người nào như tôi đây vào trong đền thờ mà lại được sống sao? Tôi không vào đâu. Tôi nhìn biết chẳng phải Đức Chúa Trời có sai người đến, vì người nói lời tiên tri đó nghịch với tôi. Tô-bi-gia và San-ba-lát đã mướn người vậy. Vì tại đó, người được trả tiền công đặng khiến tôi sợ hãi, dụ tôi phạm tội, hầu cho chúng nó có có đồn tiếng xấu xa, và làm sỉ nhục tôi.”
2. Đây là lúc chúng ta cần tâm trí của Đấng Christ; và đây là lý do chúng ta cần tâm trí lành mạnh.
3. Nê-hê-mi, như các bạn có thể thấy, rất nhiệt tình làm xong những gì Đức Chúa Trời kêu gọi ông làm. Ông ta không bị người nào đe dọa và người nào khiến ông đi sai trật mục đích. Đây là sự kiên trì mà Đức Chúa Trời muốn nói với chúng ta, là những tín hữu thời Tân Ước, khi chúng ta bước đi với Ngài.

III. NHỮNG VÍ DỤ KHÁC TRONG KINH THÁNH

A. Sứ đồ Phao-lô

1. Phao-lô nói trong Phi-líp 3:12-14, “Ấy không phải tôi đã giựt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giựt được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jê-sus Christ giựt lấy rồi. Tôi nhắm mục đích mà chạy, để giựt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ”
2. Có sự kêu gọi cao cả và có sự kêu gọi thấp hèn.
3. Sự kêu gọi cao cả là cuộc sống trên đất theo tiêu chuẩn của thiên đàng.
4. Những người sống trong sự kêu gọi cao cả kiểm soát hoàn cảnh của mình.
5. Bằng việc ở trong uy quyền của mình, họ thay đổi bầu không khí thuộc linh, thoát khỏi sự áp bức để được tự do.

B. Chúa Jê-sus

1. Nếu các bạn nhìn vào Chúa Jê-sus, Ngài có thể ăn chung với những tội nhân và người thu thuế. Nên nhớ người thu thuế là những ma-fia của thời đó.
2. Tại sao Ngài có thể làm như vậy? – Vì Ngài kiểm soát bầu không khí.
3. Chúa Jê-sus có thể bước đi vào Đền thờ, và người bị qui ám bắt đầu kêu ré lên vì Ngài kiểm soát bầu không khí.

C. Chiếm ngự bầu không khí

1. Nếu một tín hữu mạnh mẽ trong Đức Chúa Trời hơn một tội nhân ở trong tội lỗi của họ, thì tín hữu đó kiểm soát bầu không khí.
2. Nếu tội nhân mạnh mẽ trong tội lỗi của người ấy hơn một tín hữu ở trong Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ kiểm soát bầu không khí.
3. Những người sống trong sự kêu gọi cao cả là những người kiểm soát bầu không khí.
4. Cơ đốc nhân không được để bầu không khí kiểm soát họ, họ phải kiểm soát bầu không khí.
5. Cơ đốc nhân không được kêu gọi để viếng thăm sự kêu gọi cao cả, họ được kêu gọi để sống trong đó.
6. Cơ đốc nhân được kêu gọi để bước đi trong chỗ có uy quyền của Đức Chúa Trời đã kêu gọi họ.
7. Có sự đề kháng và chống đối khi bước vào sự kêu gọi cao cả của Đức Chúa Trời.
8. Một tín hữu phải “tiến tới” như sứ đồ Phao-lô nói, vào sự kêu gọi của Đức Chúa Trời.
9. “Thúc đẩy” có nghĩa là có sự chống đối và đề kháng.
10. Dễ dàng hòa trộn hơn là đứng riêng rẽ.

D. Chúa Jê-sus muốn Cơ đốc nhân bênh vực đức tin và những nguyên tắc của mình

1. Trong sách Khải huyền, Chúa Jê-sus phán với Hội thánh Lao-đi-xê, “Các ngươi đến chỗ bị hâm hẩm. Các ngươi không lạnh cũng không nóng. Ta thích các ngươi ở một trong hai thứ. Ta muốn các ngươi đứng nổi trội.”
2. Chúa Jê-sus không nói, “Ta muốn các ngươi là người gây ô nhiễm”
3. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ kêu gọi Cơ đốc nhân trở thành người gây ô nhiễm, Ngài kêu gọi chúng ta trở thành những đại sứ.
4. Những trẻ con muốn ở chung quanh Chúa Jê-sus.
5. Những người buôn bán muốn ở chung quanh Chúa Jê-sus.
6. Những kỹ nữ biết Chúa Jê-sus rất an toàn, những nông dân và những người buôn bán muốn đến nghe Ngài phán.
7. Người bước đi trong sự kêu gọi cao cả sẽ bước đi trong quyền năng siêu nhiên mà người ấy dường như xem là bình thường hơn là không bình thường.
8. Một người theo tôn giáo dường như không bình thường khi họ cố gắng chứng minh tình trạng thuộc linh của họ. Những Con trẻ sẽ đến bên một người thuộc linh thật sự họ vì họ biết vị trí của họ trong Đức Chúa Trời và họ ở lại tại đó.

E. Là người hâm hãm

1. Khi đối đầu với sự đề kháng, một số Cơ đốc nhân sẽ thỏa hiệp.
2. Họ tìm con đường ít bị chống đối.
3. Trước hết, tại con đường trốn thoát này dường như đối với họ là sự chọn lựa tốt với sự hứa hẹn dễ dãi, nhưng con đường này được lót bằng những đặc điểm của sự hâm hãm, thỏa hiệp, lãnh đạm, tự bảo toàn.
4. Dòng chảy của hệ thống này được Vua Cầm quyền chôn không trung lập ra theo Ê-phê-sô 2:2.
5. Lãnh vực của thiên đàng thì đi theo hướng đối nghịch.

F. Cơ đốc nhân phải đứng vững vàng

1. Phao-lô nói với Ti-mô-thê sau khi ông báo Ti-mô-thê nhen lại ân tứ trong 2 Ti-mô-thê 2:1, “Vây, hỡi con, làm cho mình mạnh mẽ, hãy cậy ân điển trong Đức Chúa Jêsus Christ”
2. Phao-lô nói với Ti-mô-thê, “Hãy làm cho mình mạnh mẽ”. trong I Cô-rin-tô 16:31 ông nói, “Anh em hãy tỉnh thức, hãy vững vàng trong đức tin, hãy đốc chí trượng phu và mạnh mẽ.”
3. Đức Chúa Trời phán với Giô-suê 7 lần trong sách Phục-truyền luật lệ ký và sách Giô-suê; Đức Chúa Trời phán với ông bảy lần, hoặc trực tiếp, hoặc qua người khác. “Chỉ hãy vững lòng bền chí” (Hãy mạnh mẽ và can đảm). Bảy lần Đức Chúa Trời báo ông hãy mạnh mẽ và can đảm. Tại sao? Vì Ngài biết Giô-suê sẽ đối đầu với sự thử thách để không mạnh mẽ và rút lui, đi theo dòng nước chảy và không tiến lên.
 - a. Đức Chúa Trời nói gì trong Giô-suê 1:7, “Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thịnh vượng.”
 - b. Mục đích để mạnh mẽ và can đảm không phải để xây dựng một quân đội vững mạnh hoặc để đắc thắng nơi chiến địa.
 - c. Để giữ Lời Đức Chúa Trời.
 - d. Sự đe dọa cố gắng làm các bạn không được tự do để vâng lời ý muốn hoặc Lời Đức Chúa Trời.
4. Trái ngược với can đảm là ngã lòng.
5. Ngã lòng là kẻ thù thực sự của linh hồn các bạn.
6. Cơ đốc nhân không được thỏa hiệp với sự chống đối trong đời sống họ.

G. Ngã lòng và chống đối

1. Nếu các bạn không đối đầu với sự ngã lòng, nó sẽ khiến các bạn thối lui.
2. Đức Chúa Trời phán trong Hê-bơ-rơ 10:38, “Người công bình của ta sẽ cậy đức tin mà sống, Nhưng nếu lui đi thì linh hồn ta chẳng lấy làm đẹp chút nào”
3. Đức Chúa Trời không vui lòng khi các bạn thỏa hiệp với những gì Ngài đã trả giá quá đắt để giải cứu các bạn.
4. Đôi khi có những tín hữu nghĩ rằng nếu họ bỏ qua điều đó, thì nó sẽ qua đi.
5. Nếu không có sự đối đầu thì sẽ không có sự thay đổi.
6. Hàng xóm của một Cơ đốc nhân không phải là nan đề, những người dẫu, người rẻ không phải là nan đề của các bạn; chúng ta không đánh trận cùng thịt và huyết.
7. Hãy yêu thương họ, nhưng hãy xử lý với những quyền lực đang điều khiển họ.
8. Những gì các bạn thỏa hiệp sẽ không thay đổi, những gì các bạn không đối đầu sẽ không thay đổi. Những gì các bạn đối đầu với sự đối đầu tin kính sẽ thực sự thay đổi.

H. Phát triển tinh thần mạnh mẽ

1. Điều cốt: chúng ta phải phát triển linh mạnh mẽ .
2. Trong Lu-ca 1:80, câu Kinh Thánh này nói về Giảng Báp-tít, “Và, con trẻ ấy lớn lên, tâm thần mạnh mẽ, ở nơi đồng vắng cho đến ngày tỏ mình ra cùng dân Y-sơ-ra-ên”.

3. Giảng Báp-tít có tâm thần mạnh mẽ ở trong sa mạc, trong nơi khó khăn, trong những nơi có áp lực của cuộc sống.
4. Nhiều Cơ đốc nhân phàn nàn khi họ bị thử thách.
5. Chúng ta không bao giờ được phàn nàn trong khi bị thử thách vì Đức Chúa Trời ban cho chúng ta cơ hội để trưởng thành, ban cho chúng ta cơ hội để được mạnh mẽ.
6. Đó là lý do mà Kinh Thánh nói chúng ta hãy coi những sự thử thách khác nhau như là sự vui mừng trọn vẹn.
7. Đức Chúa Trời ban cho các bạn cơ hội để trưởng thành.
8. Giảng Báp-tít được mạnh mẽ trong tâm linh.
9. Đức Chúa Trời muốn con người mạnh mẽ trong tâm linh.
10. Điều này không có nghĩa là chúng ta bỏ qua sự phát triển của linh hồn; chúng ta cần phát triển linh hồn.
11. Đức Chúa Trời tin nơi giáo dục. Tuy nhiên, Cơ đốc nhân không được để tâm trí và linh hồn cai trị tâm linh.
12. Tâm linh của tín hữu phải cai trị cuộc sống của họ. Tâm trí và tri thức là dụng cụ mà Đức Thánh Linh có thể điều khiển.

I. Sứ đồ Anh-rê

1. Anh-rê là anh của sứ đồ Phi-e-rơ, ông ta chạy trốn khi Chúa Giê-sus bị bắt tại vườn Ghết-sê-ma-nê.
2. Anh-rê đã làm vinh hiển Đức Chúa Trời về cách ông ta chết.
3. Ông ta giảng tại Ê-thi-ô-pi sau khi Chúa Giê-sus sống lại.
4. Vào thời điểm đó, Ê-thi-ô-pi ở dưới sự cai trị của người La-mã.
5. A-gi-út, quan tổng trấn, xin phép chính quyền La-mã cho mình ngược đãi Cơ đốc nhân để tôn vinh các thần tượng của La-mã.
6. Anh-rê nghĩ rằng ông ta phải chống lại A-gi-út và đến nói với ông.
7. Vị tổng trấn trút cơn giận trên Anh-rê, ông ta cấm Anh-rê không rao giảng những điều này nữa, nếu không thì Anh-rê phải bị đóng đinh cấp tốc. Anh-rê trả lời, “Tôi sẽ không giảng về sự vinh hiển và tôn vinh Thập tự giá nếu tôi sợ chết trên thập tự giá”
8. Anh-rê đã bị kết tội và bị đóng đinh vì đã giảng một niềm tin mới và loại trừ tôn giáo của những thần tượng của người La-mã. Anh-rê, đã đến nơi hành quyết và nhìn thấy cây thập tự chờ đợi ông, không bao giờ thay đổi lời xưng nhận của mình. Ông đã không thất bại trong lời nói của mình. Thân thể ông không mệt mỏi, lý trí của ông không làm ông thất bại, như thường xảy ra cho con người lúc chết. Ông nói, “Ô, thập tự giá, hoan nghinh ngươi và ta mong ước, với một tâm trí tự nguyện, quyết định và vui mừng, ta đến với ngươi, được làm học trò của Đấng đã treo trên ngươi, vì ta luôn luôn là người yêu của ngươi, và ta ham muốn ôm lấy ngươi”.
9. Đó là cách Anh-rê đã chịu chết để làm vinh hiển Đức Chúa Giê-sus.

KẾT LUẬN

Tôi hi vọng những tín hữu đã học những loạt bài học này và trong tất cả những bài học thì sự sợ hãi và sự đe dọa sẽ không có phần nào trong đời sống của họ, của gia đình và chức vụ của họ. Cơ đốc nhân có thể bước đi trong sự không sợ hãi nếu họ thực sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Ngài. Trong Giê-rê-mi 9:3, Đức Chúa Trời nói về những người lãnh đạo, “Chúng nó không dững cảm bệnh vực chân lý trên đất”. Tôi tin rằng Đức Chúa Trời đang kêu lên câu hỏi này ngay bây giờ, “Ai là những người dững cảm bệnh vực chân lý trên đất”. Chỉ có những người bước đi trong sự không sợ hãi và bước đi trong linh quyền năng, linh yêu thương và linh của tâm trí lành mạnh sẽ là những người dững cảm bệnh vực chân lý trên đất.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận sáu âm mưu trong sách Nê-hê-mi để chặn đứng công tác tái thiết những vách thành Giê-ru-sa-lem, việc đó vẫn còn sử dụng ngày nay qua phương tiện truyền thông, những người lãnh đạo, những nhóm chuyên gia và trong chính trị.
2. Thảo luận những lãnh vực trong đời sống các bạn mà các bạn thấy khó điều khiển bầu không khí. Thảo luận sự khó khăn theo cách tội nhân giống như các bạn nhưng các bạn không thỏa hiệp đức tin của mình.
3. Cầu nguyện cho nhau để Đức Chúa Trời sẽ đóng ấn những bài học vào lòng các bạn và các bạn sẽ trở thành những Cơ đốc nhân nóng cháy chứ không hâm hẩm trong bất kỳ lãnh vực nào trong cuộc đời của mình.

TỰ HỌC

1. Hãy viết ra 6 âm mưu nghịch cùng Nê-hê-mi và viết bên cạnh mỗi âm mưu mà các bạn đã bị tấn công trong tự.
2. Hãy xem những mạng lịnh cho Giô-suê trong Giô-suê và trong Phục-truyền luật lệ ký mà các bạn có thể tìm thấy ông được can đảm. Hãy viết những lý do vì sao ông phải can đảm. Mục sư John đưa ra lý do, “để giữ mạng lịnh của Lời Đức Chúa Trời”. Những người lãnh đạo đã nói gì và họ sẽ nói với các bạn như thế nào hôm nay?
3. Viết một đoạn văn phản ánh về việc loạt bài học này đã tác động thế nào trên cuộc đời bạn. Cầu nguyện cho đoạn văn đó và xin Đức Chúa Trời đóng dấu nó và làm cho nó kéo dài toàn cuộc đời mình.